

# NGAY TAY



NĂM THỨ NĂM - THỦ  
BÁT 6 JAVIER 1940  
SỐ 195 - GIÁ 0\$12  
TÒA SOẠN VÀ TRÌ SU  
HỘ BƯỚNG QUAN  
THÀNH - GIẤY NỘI 874



## Sô sô

- Thôi chết rồi! mắt tôi sáu vạn rồi!
- Thế à?
- Phải, lần này tôi quên bêng đi không mua 1 sô Đông-dương nào

# LUÔNG NGHỊ BỒ THÂN

## LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rực đầu, tiêu tiện vàng, tình khỉ loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tinh ngục, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bé, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rung tóc, uột qui đầu...

Có các bệnh kè trên đều dùng « Luồng nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luồng nghị bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một bôp

### Dàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

BÌU KINH CHÙNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khí lên tháng, khí xuống tháng, huyết ra tim đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngực số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau cả thai nghén.

KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quăng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00. Kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Tặng thêm vẻ đẹp.

### Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lao hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thay các thứ thuốc Tây,Tau,Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mồi mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lai hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

### Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Chợ các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đều đều cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach



### Vi trùng nào nguy hiểm nhất ?

Bệnh Lân, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rát gan, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính mạng. Nọc độc làm di luy đến nỗi giông. Chỉ có :

#### ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

191, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Ha-cam 0p.30 mỗi hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

### Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.

Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.

Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas

Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

### Cu Chung

100, Rue du Coton  
HANOI

<b>OUVERTURE</b> <b>LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939</b>  <b>CABINE</b> <b>PROPHYLACTIQUE</b> du Docteur HY Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris Spécialiste des maladies vénériennes  Ouverture en permanence de la nuit de 22 heures à 6 heures du matin  Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes (Bé phỏng bệnh hoa-liễn)  N° 2, RUELLE HỘI-VŨ
---

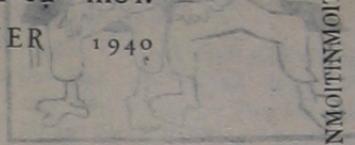
# TIN-MÓI

JOURNAL QUOTIDIEN D'INFORMATION

Một cơ-quan mới : tinh-thần mới, thề-tài mới, khí-cụ mới.

XUẤT-BẢN VÀO TRUNG-TUẦN THÁNG JANVIER

Số đầu ra đặc-bié特 8 trang bán 8 xu



## TIN-MÓI

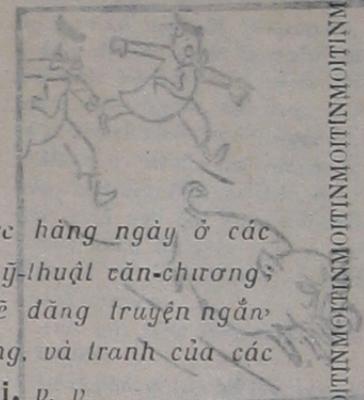
Tờ báo hàng ngày thứ nhất tồ-chức như một tờ báo lớn bên Âu-Mỹ.

In bằng máy in giấy cả cuốn Rotative, chữ linh-sảo, tranh ảnh đẹp.

Không kém những tờ báo đẹp bên Pháp

## TIN-MÓI

Có bộ biên-lập lừa lọc, bộ thông tin lanh-lẹ và sáng suốt : đăng tin-lúc hàng ngày ở các địa-phương, tin-toán thế-giới nhanh hơn các báo khác, lại chủ-trọng về mỹ-thuật tân-chương; có trang riêng cho các bà, cho trẻ em, về chiếu bóng, về thể-thao. Sẽ đăng truyện ngắn-truyện giải, những thiên phóng-sự, điều-tra, v.v. của các nhà văn có tiếng, và tranh của các họa sĩ Tô Ngọc-Vân, Nguyễn Đỗ-Cung, Lương Xuân-Nhi, v.v.



## TIN-MÓI

Mỗi ngày ra 6 trang, giá 3 xu

Thứ bảy ra 8 trang, 4 xu

có những số đặc-bié特, số chủ-nhật và ngày lě và khi cần sẽ ra nhiều bản trong một ngày.

Số Tết năm nay sẽ phô bầy hết tinh hoa của một tờ báo Việt-nam

MUA DÀI HẠN

Ở Hanoi có thẻ giả **2\$00** một tháng  
cho đến hết **10\$00**

Một năm . . . . .

**10\$00**

Sáu tháng . . . . .

**5\$50**

Mua năm sẽ nhận được cả số đặc-bié特, số chủ-nhật và ngày lě

Đăng quảng-cáo ở Tin Mới, xin giao-thiệp với ông Nguyễn Trọng-Trạc, giám-đốc phòng Quảng-cáo Mỹ-thuật (Directeur du Comptoir Publicité Artistique) đặt ngay ở tòa báo.

Trong việc xếp đặt và trưng bày quảng cáo ở Tin Mới, phòng Quảng cáo Mỹ-thuật sẽ dùng những phương-pháp mới để thực-hiện một thề-tài mới chưa từng thấy ở trên các báo hàng ngày.

Có họa-sĩ riêng về phương-dện mỹ-thuật cho những quảng cáo đăng ở Tin Mới.

Lời quảng cáo mỹ-thuật của Tin Mới sẽ mang lại cho các bạn những kết-quả tốt và nhanh chóng. Vì đăng quảng-cáo ở Tin Mới chắc chắn là nhiều người sẽ đề ý tới.

# Ô Người



## CỘNG SỐ



Hadong. — Lâu không được ăn thịt lợn, Nhị và Tạng thèm nhớ nhór, một hôm lợn của Thường đang vờ vẫn trong ruộng khoai, Nhị và Tạng nhảy xồ ra, tóm lấy đuôi kéo về, đè xuống cắt tiết, làm lồng, đè đánh chén. Chưa kịp nếm miếng nào thì bị lý dịch áp đến. Mỗi chàng hai tháng tù. Thành ra lại phải nhớ thịt lợn ít nhất là hai tháng nữa, nhưng được cái hut ăn thịt thì được ăn cá. Cá mắm nhà pha.



Haiphong. — Bà lý Tâm ở Đông-khé, góa chồng, được phong « Tiết hạnh danh nhân ». Bà sủa con lợn, trước tế Thần-hoàng sau kính các cụ kỵ hào sơi rugar, ông Thần hoảng không tỏ ý gì cả. Nhưng các cụ Xám nhau quanh con lợn, nhao nhao lên ché lợn không được to rồi nhất định không nhận lẽ. Bà lý Tâm cho khiêng lợn về. Lợn vừa rời khỏi đình độ vài thước, các cụ lại nhao lên cự nhau đã làm xẩy bùa chén. Hai cụ ba cu, tất cả không kịp số chân vào giầy, chạy chật cả khán duỗi theo lợn của bà lý Tâm, năn nỉ bà đem nó lại tế thần. Bà lý nhất định không chịu. Các cụ tiếc ngẩn ngơ !



Hanoi. — Một thiếu niên vào sầm lũy tử. Theo thơ tuyệt mènh, cậu bị cha mẹ ép lấy vợ, bắt bỏ vợ, rồi bảo cậu « chết đi ! ». Cậu chết. Cả đêm trước, người bạc mènh không ngủ, xuốt sáng ngâm kiều láy đi láy lại cậu : « Lâm con trước phải đèn ơ sinh thành ! »

của TÔ-TÙ

Kiem dovet bo mot tranh

## Thuốc tây, thuốc nam

VĂN đề thuốc Tây, thuốc Nam đã được Đại hội nghị kinh tế bàn đến.

Bà đạo nghị định mới định chấn chỉnh lại nghề bán thuốc bắc, những người lo thi hành một cách vội vàng sẽ có thể làm cho dân nghèo khổ có thuốc mà dùng mất.

Vì vậy, đại hội nghị đã băng lòng chuẩn y một bản đề nghị như thế này : « Chiều chí việc hạn chế nghề làm và bán thuốc bắc cùng thuốc nam do mấy nghị định mới ban bố có thể gây ra trong dân chúng bần xù một số nông dân mà ta phải tính đến.

« Chiều chí không nói gì về việc kiểm sát có cần hay không, tình hình trong xứ ngày nay chưa thể làm cho khắp dân ở đây ai cũng dùng được thuốc tây.

« Chiều chí dân bản xứ không có thể bằng chắc không có thuốc men mà họ cần dùng được ;

« Đề nghị rằng :

« Việc thi hành triết đề mấy đạo nghị định kia hơi sớm quá, và nên tìm những phương pháp chậm chạp để thi hành từ từ và để đi một cách điều hòa từ chể đà cũ sang ché đà mới ».

Vậy các ông lang aonam chưa lấy gì làm lo lác, nhưng các ông cũng nên cố mà bảo nhau tìm cách nâng cao nghề lên một chút, và nhất là tìm cách biết thế nào là một ông lang hiểu nghề và một ông lang bẩm... cần phải mời về vườn.

## Đông dương vắng vẻ

NƠI vắng đề di dân, đã có lần chúng tôi nói đến sự nhân dân san sẻ không đều ở Đông dương: nơi thì quá đông đảo như tỉnh Thái Bình nơi thi vắng vẻ di hàng ngày cũng không thấy bóng người, như ở bên Lào. Và chúng tôi mong việc di dân đầu tiên, và việc di dão ở miền đồng đúc đến những miền khoáng đãi trong xứ, nhất là những miền khoáng đã nước ít độc hơn cả.

Một bài của báo Le Courrier ở Hai-

phong gần đây, cũng tìm thấy sự nhận chân kia: Đông-dương là một xứ ba phần tư bô hoang. Trung kỳ có 147 600 cây số vuông, mà gần nửa là mặt bồi sa mạc; độ 30 ngàn cây số vuông chỉ có 10 người trong một cây số, 33 ngàn có ít hơn 20 người một cây. Nam kỳ thì người ở đều hơn; chỉ có mèn Biên-hòa Bariq, và phía nam là Thua-thót người ở quá mè thời.

Bắc cao Mèn, quá một nửa chỉ có dưới 10 người một cây số vuông qua một phần tư chỉ có độ 12 hay 13 người một cây số, và chỉ có độ một phần năm là tam tạm có người ở. Ngoài Bắc kỳ một nửa cũng chỉ có độ 10 người một cây số. Còn Ai-lao, thì tuy rộng gấp hai Bắc kỳ, mà chỉ có độ 4 người một cây số vuông, có nhiều nơi hoang chè là rừng hoang cỏ. Nói tóm lại đất Đông-dương rộng 740.400 cây số vuông thì đến 416.700 cây số là hoang, 100.700 cây số chỉ lơ thơ 15, 20 người một cây. Kết quả: Đông dương là một xứ 9 phần mười bô hoang và nghèo nàn.

Sự thực là vậy, ta cần phải có can đảm nhìn rõ, để mà tìm cách cứu dân sự chênh lệch ấy đi. Công cuộc di dân cần phải theo đuổi một cách liên tiếp để cho nhiều nơi khỏi có nạn nhân mâu trong khi nhiều nơi khác hoang phế như bồi sa mạc.

## Ngã nước

NẾU ta tự hỏi làm sao ở Đông dương, ở Bắc kỳ chẳng hạn, có nơi người ở quá đông mà nhiều nơi là rừng rú hoang phế, thè náo ta cũng tìm thấy một nguyên nhân chính: sở dĩ như vậy là vì nước độc ở những miền hoang phế. Số người bị sốt rét rừng mỗi năm rất nhiều, và ở những nơi hoang vu, bệnh ấy lại phát ra rất chóng.

Bệnh sốt rét rừng không phải chỉ riêng là một tai ách của ta. Bên Ý đại-lợi hay ở châu Phi, bệnh ấy hoành hành cũng rất dữ. Thậm chí có năm ở một miền kia ở Phi châu, nhiều người bị ốm đến nỗi đồng áng bô cả.

Vì thế nên ở khắp nơi, người ta đương tìm phương pháp trừ khử cái tai nạn chung ấy. Một phương pháp giản tiện là phương pháp uống « ký ninh » theo lời khuyên củaỘi Quốc

## ĐÃ CÓ BÁN

### THẠCH-LAM

## NGAY MƠI

TIỀU THUYẾT Một cuốn: Op. 50

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 4p. đến 2p 50.

Lại mua ngay không hết.

### CON CÁ THẦN

của HOÀNG-BẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hùng. Giá Op. 10

# CÂU CHUYỆN hàng tuần

Làm Ma-đa để phòng bệnh ấy, thì cứ mỗi sốt rét nồng 40 centigrammes và mỗi ngày trong 5 hay 7 hôm. Gần

cách ấy để trừ náo sáu ăn lá cây, nhưng người ta có thể đem cách ấy mà trừ tiết cái nạn sốt rét rừng ở những mièu mà người ta dự định di dời đến.

Hoàng-Đạo

Bắt đầu từ số sau sẽ đăng :

**Một vài quan niệm  
về Mỹ-Thuật**

Trong số sau :

**Gác cho thuê  
doanh nghiệp của Bồ-ĐỨC-THU**

## Cải chính

Trong số báo kỳ trước, ở trang tranh khôi hài, đầu đề « Tim cảnh hùng » xin đọc là : « Tim cảm hùng ».

— Câu : « Chết ! chị làm sao thế kia » ở tranh số 6, xin xếp vào hàng đầu ở tranh thứ 4.



Đây, người ta lại tìm ra một phương pháp để phòng nứa : là một chiếc phi cơ bay theo một thứ thuốc có nhân ngô bay đến những vùng nước tù hãm, là nơi muỗi sinh bệnh sốt rét sinh nở trong thuốc xuống để trừ tiết muỗi và chừng muỗi đi. Bên Mỹ họ đã dùng

# NGAY NAY « Số Mùa Xuân » 1940

44 trang, in trên giấy tốt. Giá Op50

TUY GIẤY BÁO TRONG NĂM NAY RẤT KHAN VÀ XẤU CHỨNG TỐI BÀ DÀNH RIÊNG MỘT SỐ GIẤY TỐT BÈ IN SỐ MÙA XUÂN.

TRANH PHU-ÈAN « DUỐI HOA » của Họa-sĩ TRẦN VĂN-CẨM, 6 màu, in trên giấy lạng, dày và trắng, do nhà in Viễn-dông in.

LÌA « BA THIẾU-NỮ » của Họa-sĩ TÔ NGỌC-VÂN, 5 màu, giấy rất dày và mịn, cũng do nhà in Viễn-dông in.

NHỮNG SỐ ĐẶC-BIỆT BỀU IN TRÊN BÌA VÀ GIẤY THƯƠNG HẢO-HẠNG

Toàn thể « Số Mùa Xuân 1940 », về giấy, bìa, tranh phụ bản, cùng việc ấn loát, là một công trình Mỹ thuât và Anh-Loát có giá trị, rất xứng đáng với sự hoan nghênh của độc giả và lòng tin yêu của các bạn.

Tuy tình thế hiện giờ có khó khăn về mọi phương diện Ngày Nay vẫn cố sức xuất bản một tập báo hoàn toàn và đầy đủ; cái giá Op.50, đối với giá của các vật liệu và phí tổn năm nay chứng tỏ rằng N. N. đã chịu thiệt thòi nhiều trong khi xuất bản Số Mùa Xuân.

CÁC BÀI VỞ PHẢI GỬI ĐẾN TRƯỚC 17 GIỜ NGÀY 7 JANVIER  
(Xem thể-té ở các số trước)

Trong số sau sẽ đăng hình chụp phụ-bản và bìa

N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X



RẬN ÂU chiến đang mở rộng chiến tuyến và phạm vi.

Kể từ bốn đầu thì chỉ có bốn nước đánh nhau ở hai chiến tuyến. Đức chống với đồng minh Anh, Pháp ở phía tây và xâm lấn Ba-lan ở phía đông. Nga đem quân vào Ba-lan và từ nhiên số các nước đánh nhau thành năm, mặc dầu Nga tuyên bố vẫn giữ trung lập.

Đến nay Nga lấn Phan-lan. Việc này là một việc rất quan trọng tuy Phan-lan chỉ là một nước nhỏ có gần bốn triệu dân. Là vì nó có thể kéo thêm nhiều nước dù vào cuộc Âu chiến.

Trước hết nước Thụy-điện, Na-uy và Đan-mạch, ba nước láng giềng nước Phan-lan sẽ không thể đứng yên mãi được. Họ biết rằng Nga mà nuốt trôi Phan thì số phận họ sẽ chẳng ra sao, không mất độc lập về mặt chính trị cũng sẽ mãi độc lập về mặt kinh tế. Bởi vậy ba nước ấy đã phải ngầm ủng hộ nước láng giềng bị nan, lòng rằng ở ngoài mặt họ vẫn tuyên bố đứng trung lập. Họ sợ Đứcvin cờ để lôi thôi với họ. Nhât nay thấy nước Phan kháng chiến hồn hồn, họ càng gửi kịp khi giới và binh lính sang giúp.

Thế là chóng chày thế ráo chiến tranh cũng lan lên phía bắc Âu châu, vì chắc chắn ba nước Thụy-điện, Na-uy, Đan-mạch sẽ phải bắt buộc tuyên chiến với Nga.

Tuy trước ba nước ấy, nước Anh đã hầu như tuyên chiến với Nga rồi. Từ khi có chiến tranh đến giờ Nga và Anh vẫn chưa tuyệt giao, và Nga luôn luôn tuyên bố đứng trung lập. Nhưng mới rời Anh vừa trình với hội Quốc-liên rằng thế nào Anh cũng xuất tận lực giúp Phan-lan, không để một nước nhỏ trong hội Quốc-liên bị một nước lớn xâm chiếm. Anh giúp Phan lúc là đánh nhau với Nga.

Đó là ở phía bắc Âu châu.

Ở phía Nam Âu châu thì vừa xảy ra tại kinh thành La-mã một cuộc biểu tình thiện Phan-lan và bài xích Nga-sô-Viết, khiến Nga gọi sứ thần về nước. Ý cũng gọi sứ thần ở Mac-tur-khoa v.v. Hai nước chưa hẳn tuyệt giao là có lẽ vì Đức cõi điều hòa. Nhưng người ta có thể biết trước rằng Đức khó lòng vừa thân với Nga vừa thân với Ý được. Năm nay là năm thứ hai cuộc Âu chiến đây, cũng như năm 1915 trong trận

trước, năm nhập cuộc của nước Ý-dai-lợi. Mà Ý năm nay mạnh hơn Ý năm 1915, nên người ta đặt vào Ý rất nhiều hy vọng.

Còn cản bán đảo Balkans, và hai nước Bỉ, Hà?

Cũng khó lòng thoát khỏi không lâm vào chiến tranh được. Vì Đức vừa đe dọa : « Vào bên nào thì dirt khoát đi, không được đứng trung lập nữa ». Đức nói thêm rằng chính nước Hoa-kỳ và nước Ý cũng không thể gọi là hai nước trung lập, đó chỉ là những nước không đánh nhau mà thôi. Và Đức kết luận không thể có những nước hoàn toàn trung lập được.

Những nước bị đe dọa nay dữ nhất là nước Lỗ, nước Bỉ và nước Hà.

Đức đe dọa thế là muốn kéo ba nước nhỏ kia vào cánh với mình, điều ấy thì khó lòng, hai là để lấy cớ xâm lấn các nước ấy.

Một mặt Đức đe dọa nay các nước nhỏ, một mặt Đức lại tiến công hòa bình một lần nữa, nói nếu không xong thi Đức sẽ hợp tác binh bì với Nga để đối phó lại phe đồng minh.

Anh yên lặng lảng số binh lén 2 750 000.

Đó có phải là câu trả lời của anh không ?

Xét các việc đã xảy ra, ta có thể đoán năm 1940 này chiến tranh sẽ kịch liệt hơn trước nhiều, và có lẽ tất cả các nước Âu châu sẽ bị lôi cuốn vào cuộc chém giết.

Những bài diễn thuyết vận động hòa bình của ông Roosevelt, ông Mussolini và đức giáo hoàng sẽ là mồi chén nước rưới vào đồng lửa đương bùng cháy.

## Khái Hưng



Nhà tôi đòi lý-dị, tôi cũng vậy. Thật là lần đầu nhà tôi đồng ý với nhau.

# Sách dự thi Giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn 1939

C. H. D. V. của Ng. H. P. — Ng. của Ng. T. H. — Đ. T. của N. A. — B. T. của B. V. H. — Y. của V. H. — L. T. của V. H. — V. T. B. của L. V. T. — L. G. của H. H. — T. K. của A. M. — T. T. của Vô Danh. — T. L. của H. Q. — N. của P. H. — M. T. M. của Ng. v. T. — P. H. R. của M. T. — H. Đ. M. của H. V. — N. T. của Ng. Đ. T. — L. T. N. của H. Đ. — T. T. của G. G. — V. D. của Vô Danh. — N. Đ. — K. T. của Ng. v. H. — T. V. của Tr. Q. — H. Đ. M. của B. K. — H. T. T. của G. G. — H. G. M. R. của Tr. G. H. — N. G. T. của V. T. H. — B. Đ. N. của V. G. T. — N. V. T. của Ng. D. D. — G. L. của Ng. G. — T. M. của D. P. — C. T. của C. K. — B. H. của Q. L. — T. T. của K. T. B. S. H. — H. H. T. của B. N. L. — G. N. của K. H. — G. K. H. của N. B. D. — N. S. T. L. của T. Đ. — G. T. của H. B. — G. X. của H. A. T. — M. B. của K. V. H. — S. V. của C. Đ. — T. Y. Đ. của Ng. Đ. — H. D. của Ng. T. H. — B. T. Q. của A. T. — V. S. của Ng. Đ. L. — T. H. M. của Vô Danh — S. T. của P. N. — T. N. R. của H. V. — L. S. V. N. của Ng. B. D. — T. H. T. của Ng. V. A. — H. Đ. của Ng. T. L. — N. T. T. L. của V. L. T. — H. P. T. P. Đ. H. Đ. của M. P. T. — L. L. của M. P. T. — K. G. của M. P. T. — M. H. của Vô Danh — P. S. T. của H. N. — L. Q. của T. L. — T. L. của T. V. — R. Đ. của T. M. N. — Q. T. C. E. N. của T. M. N. — T. L. T. của K. V. — T. của T. V. T. — T. N. của N. V. V. — C. B. của Ng. P. — T. T. của Q. T. — N. D. G. của T. L. — D. K. Q. N. của A. Đ. — T. M. của N. G. — G. T. của T. P. — S. N. của N. V. B. — T. L. của B. N. — N. Đ. của H. L. G. — T. S. của N. N. — U. U. của T. Q. — L. N. của M. V. — C. N. Đ. của N. M. Đ. — V. T. L. của C. Đ. — T. của X. T. — T. X. của V. T. — T. G. Đ. của N. V. — T. T. M. của T. L. — T. T. của T. A. — S. của L. H. Q. — S. C. của T. N. — N. S. của T. N. — Ng. Y. của H. K. — G. N. P. của B. S. — T. T. của Đ. H. — D. H. của Đ. G. — B. M. của N. H. — H. R. L. V. của Ng. V. — Ng. Ng. Đ. B. của Đ. T. — P. N. của T. T. — S. S. của V. V. T. — G. G. của A. L. — N. H. T. của Ng. T. — G. Đ. C. của T. T. — Đ. H. R. của V. O. Cùng ông Ng. Q. Hội Đức, Bồng-Sơn. — Quyền M. G. M. ông nói trong thư chúng tôi chưa nhận được.

Ngày tuyên bố kết quả : tháng Mars 1940

T. L. V. Đ.

## ĐIỂM SÁCH

# « SÓNG THƠ »



A. dùng hai tiếng « nguồn thơ » để gọi cái cảm hứng du dương nó xui ta nói năng hay sút sùi bằng những câu có văn có điệu. Khi cái cảm hứng đó dồi dào, ta nói là « nguồn thơ lai láng ». Đó là lối ví von nhằm tai rò.

Cô Tô-nữ Thu Hồng không bắt chước ai. Thơ cô không chỉ là một nguồn. Thơ cô là một bồn nước. Lại một bể nước có sóng. Đầu biết cái thi hứng của tóu nũ thì sĩ sôi nổi chừng nào. Tôi tưởng đến một người mang cả một trào giông tố bước vào làng thơ và những âm điệu của cô lúc nào cũng ở át như vú như bão. Cái xú sô hoa mỹ với những cõi hoa mềm mại này chắc sẽ phải chịu những phen kinh hãi sáu sít.

Nhưng nói vậy cho to chuyện đó thôi !

Nói vậy cũng đẽ trêu cợt những nguồn ngoài ngoài về & ngoài bìa. Nhưng nguồn sóng bắc đầu, cuả cuộn nỗi lên như những khúc ròng và khiến ta lo rằng sẽ gấp trong cuộn thơ những trào phong ba đẽ dội.

Thực ra thơ của cô Thu Hồng không có chi là đẽ dội hé! Cũng không có chi khiến ta kinh ngạc. Đọc vài trang đầu ta đã thấy nhà thơ nói đẽ. Những chuyện cô kể cho ta biết đều là những chuyện yên lặng, nhỏ nhặt và biền lanh. Và nhất là thực thà. Ta hãy nghe cô ngõ những điều ước mong trong bài thơ ấy :

Cũng có nhiều đêm gió rít vang,  
Mẹ em nồng thíc trong mán.  
Em ngồi mơ màng người xưa ước,  
Nếu có thi em cũng.., trước trán. ()  
Nếu có thi em xác me lanh.

Tìm mềm sau chí, kiếp điêu linh

Anh-lài chôn lấp trong đêm tối

Cuộc sống nhiều khi chẳng của mình.

(Máu bồn thơ)

Cùng người trò chuyện chẳng bao

nhiều

Người dì tôi thay sao mong nhớ!

Và cảm quanh mình nỗi tịch寥

(Thấy gì)

Ta lại thấy trong những lời chân thành đó một sự cố gắng diễn đạt rất ngoan mục và rất khéo dĩ, giống như vẽ chau mày và những điệu bộ ngầm ngũ của một đứa trẻ ngoan ngoãn (tôi xin nhắc lại cái lối dù lúc nãy) một đứa trẻ kháo khỉnh đang bâo rộ thuật một câu chuyện cho ta nghe.

Sự dặng đột của lòng trẻ thơ mà cô yêu — và ta cũng yêu — ta còn thấy dẽ ra cả trong những lúc cô nghĩ trầm ngâm và nghiêm nghị nhất :

Thứa biết mơ màng, nơi khờ hải ;  
Mộng dưng xây nữa có hơn không ?  
Lâm chí dẽ dạ hoài vương vân  
Mỗi độ lướn sóng trân giô đồng ?  
... Và cả hôm nay, tất cả đều

Trên đường lý tưởng tiếng vang reo

Bao miền êm ái hòa bến ý

Rao rạt về lên (!) tựa thây triều.

(Trên đường lý tưởng)

Tâm hồn bình dị của nhà thơ này không có lúc mê mải diễn cuồng. Cả đẽn khi yêu đương nữa :

Hỏi một người yêu « đã thay gì  
Khi lòng ai rộn với tình si.

Họ cười song chêng lời phản giải

« Đầu hiêu. Nao tôi có hiểu chí, »

Chỉ biết hôm xưa, một buổi chiều,

Nhưng con mắt trong sáng của thơ ngày kia đã trông thấy những vẻ đẹp nhẹ nhàng và cung ghi chép được những hình sắc khá ái. Đây là mấy nét vẽ cảm biến chiết hè, khía ái vì đưa sơ :

Trầu hoa cánh phượng đỏ.

Soi gương dáng bén bờ.

Nhuộm màu sông ngọt đỗ.

Nước im. Cảnh dát dờ.

... Khi nóng theo mặt trời

Hơi mát tự động bơi

Hoàng hôn trắng non dân

Ria ria ve im lơi,

Đây là một cảnh sông nước bao

đêm :

Đèn tỏ trên nước vệt dài

Lang thang kia chiếc thuyền ai

sóng chao

Gió qua, lá động ri-rào

Khuya trăng, chí chil muốn sao

dậy trời.

Và đây nữa, cũng cảnh đêm,

những nét linh động dang cau ý :

Đêm. Trăng rạng rõ soi

Thuyền ai, thong thả trôi

Đàn hát chay theo nước

Không gian bỗng nô cười.

(Giồng Hương)

Đọc thơ của cô Tô-Nữ-Thu-Hồng, tôi vẫn luôn luôn phải những câu vung về lồng cảng. Đem cảm thi những tầng đá sỏi ấy nặng hơa những viên ngọc thạch nhiều. Néo không nè cô, tôi còn phê nhiều câu nặng hơa cả những tầng đá ấy.

Nhưng, không phải là tiên tri, tôi cũng biết rằng cô thi sĩ này còn nhiều hy vọng Nghệ thuật của cô sẽ sôi sảm lên nếu cô chịu luyện lời thơ hơa nữa. Đó là công việc cần thiết mà tôi chắc cô khôngilly làm quên ngui, vì cô là một người, bẩm thể, yêu cái nghiệp thi-sĩ một cách hết lòng.

Lêta

## CÙNG ĐẠI LÝ

Xin nhắc đẽ các bạn Đại Lý biêt cho rằng Đại - Lý nào mà đến 10 Janvier 1940 chưa trả hết nợ cũ, cùng những số báo còn giữ lại từ trước, thi nhà báo sẽ không gửi số Tết.

Xin nhớ kỹ Khi nhận các số báo thường hoặc đặc biệt nếu thấy thiếu thi xin báo cho chàng lời cùng nhà Bưu Điện ở tỉnh lý biêt ngay đẽ tìm cho ra lẽ vì đâu mà mất báo.

Xin các bạn nhớ cho.

Ngày Nay



**PĂNG NGOÀI VÀ ĐĂNG TRONG**

Ở đât trước, môt nhâ vân trẻ tuổi là ông VŨ - Trọng - Can đã phát minh ra được cái ý kiến mới mẻ về sự lén lút của thời tiết với công việc nhà vân; theo ông, nhà vân sī ở Bắc-ký hay viết tiêu thuyết vì thời tiết lạnh ấy là nó trong mùa đông, nhà vân ở Trung-ký hay làm thơ vì thời tiết ở đấy ôn hòa (ấy là về mùa xuân), còn nhà vân ở Nam-ký lại thích hàn chính trị vì trời trong ấy nóng.

Người ta chưa hết ngạc nhiên về những điều tôi là và sâu xa ấy, thì trong Hanoi tân vân mới xuất hồn, ông Lưu Trọng Lư, cũng nhà vân, lại cho chúng ta biết một điều mới là hơn.

Ông bảo: « Về văn chương, một phần lớn hy vọng của tôi muốn (mỗi muốn thõi) quay về phương nam. Tôi đã từng nghĩ: chỉ những người đang trong ấy may ra có thể đưa lại được cái gì mới mẻ, khác lạ, một cái gì sâu sắc cho văn chương».

Bởi vì «chung tôi là một thứ dân mới mẻ», chỉ cái thứ dân đã lông bông, đã đi nhiều, đã «giang hồ» nhiều.. cái dân ấy mới có thể dụng được những cái lớn lao, những cái sâu xa là gì..»

Và ông kết luận: « Người «đăng trong» như kẻ viết bài này chẳng hạn, thật đã khéo chọn cái miếng đất của mình mà ra đời. »

Chúng ta đồng ý với ông ở chỗ đó. Còn sự phát minh mới mẻ của ông thì ta chưa có thể biết rằng đúng hay không được, tất phải đợi xem cái «tương lai làng của tân hồn phương nam» như ông nói.

Nhưng ngay bây giờ đây, chúng ta biết được điều này chắc chắn: là nếu cái thuyết đăng trong của ông Lư mà đúng, thì chính sự nghiệp về văn của ông là một cái thí dụ sai nhất vậy.

#### Sach sê một chút.

Cũng trong số Hanoi tân vân ấy có một mục đề là « Cuốn sổ tay », và người viết mục ấy ký tên là Bút Sát. (Cũng trong tờ báo mà có cả Thiết Can (gây sát) và Bút Sát thì

chắc là rắn rỏi lắm).

Mục ấy phê bình về văn chương của mấy tập thơ mới xuất bản. Bút Sát thắt sáu dây lầm, ông thẳng tay, và lai.. hóm lính nứa.

Trích đăng bài tựa của ông Đức Bộ, một nhà thi sĩ mà Bút Sát cho là xoàng, ông Bút Sát đề len vào hai chữ (v. ch.) trong dấu ngoặc, rồi chú thích ở dưới thế này:

« Chú thích của Bút Sát — Xin các ông thợ nhà in đừng sập lộn chữ « v » ra chữ « w », và đừng bỏ quên chữ « h », kêu ông Đức Bộ lại khép tôi vào tội « gian lận văn từ » thi thật khốn! ... »

Lời trào phúng ý nhị và kín đáo thay. Ấy ông Bút Sát có ý từ cho người đọc thấy hai chữ w. c., ông dùng mà lại không dùng, không dùng mà lại hóa dùng. Thật là thao túng quá.

Chắc nghĩ ra mưu mèo ấy, ông Bút Sát lấy làm khoái trí lầm. Chỉ đáng buồn cho ông Đức Bộ: vinh bà thi sĩ này it ra cũng chỉ làm thơ xoàng mà thôi. Ông không hóm đến như thế.

Ông Bút Sát còn bảo thêm nhà thi sĩ: — « Tôi cũng xin đóng cuốn « v. c. » (nguyên văn Bút Sát) của ông (Đức bộ) lại, không dám xem nữa, không dám chép vào cuốn sổ tay này nữa. Vì, thương ông, thật thế, thương ông! »

Thương ông? Vàng chính thề, độc giả chúng tôi cũng thương ông lắm.

Rồi ông Bút Sát kết luận thõi dài: — « Hồi ổi I vẫn thơ như thế mà có kẻ dám nêu nó lên là « văn chương » đấy.

« Văn chương gì văn chương ấy! Gọi nó là « văn chương » cũng còn dễ dãi quá, bởi vì trong « văn chương » còn có chữ văn.

« Cuốn văn chương của ông Đức bộ không đáng cho người ta gọi là văn chương nữa. Tôi muốn tìm một tiếng khác để chỉ cho đúng nhưng tôi không ra. »

Tôi, tôi cũng muốn tìm một tiếng để gọi lối văn Cuốn sổ tay của ông Bút Sát, mà tìm mãi không ra tiếng gì.

Nhưng ông Bút Sát ông ấy đã tìm ra rồi.

Thiên-Si



— BÀI  
Đó là bài  
giả mà  
nước Anh  
cố-dộng dữ  
vậy bắc?

#### KÝ SỰ:

### TÍNH HAM HỌC của

### VUA TỰ - ĐỨC

**N**ỘI TỒ TỐI là cụ Chu-Tư Nguyễn Năng Kiêm, sinh năm Đinh-vị đời vua Thiệu-trị, thọ chung năm Quý-dậu (tho 87 tuổi ; 1847-1933) đỗ Cử-nhan khoa Bính-lý triều Tự Đức năm thứ 29, khâm-lứ nhập-các, sơ thọ ham Lãm-viện Thừa-Chí, sau làm quan trại mẩy phủ Thuân-Thành (Bắc-ninh) Diên-châu, Tương-dương (Nghệ-An) về hưu duong; có thuật cho tôi nghe chuyện sau này có phần lý thú: « Đức vua siêng năng mà ham học lầm, xem sách đến nửa đêm là thường. Có khi đã khuya lầm mà Ngài còn sai quan nội giám ra ban hối các thần. Nội các lúc ấy là cụ Trương-danh-Quế cầm đầu. Mỗi đêm phải có một ban túc trực ở trong các phòng khi đức Ngự có phản hồi điều gì. Mỗi đêm như thế năm, sáu người. Có người thức có người ngủ thiếp thiếp, nhưng phía cửa các thông vào cung phải để ngõ, ngọn đèn dầu lạc giò dùa, ngọn lửa vẫn leo-lết, chập chờn. Một hôm độ hai, ba giờ sáng nghe phía cửa các có tiếng động rồi nghe tiếng một vị thái giám hỏi: « Các cụ Các thần còn tỉnh cả chừ? »

— Thưa công-công, còn tỉnh.

— Đức Hoàng Đế có chì. Các cụ Các Thần tiếp chì mở ra đọc thì ra ngự thư mẩy chữ Hán nghĩa rằng: « Ngài xem một bản sach, thấy có họ Khiêu, vây họ Khiêu khởi thủy từ đâu? Các thần phải lầu trình ngự lâm ». Rồi vị thái giám đứng đợi lấy tờ lầu. Các ngai thử nghĩ trong lúc thảng

thở, nửa sáng nửa tối, nửa thức nửa ngủ, con mắt nặng-nề, tra sách chữ Nho mãi nhiều thì giờ lầm mờ tiếp được lệnh vua bắt ngờ nhu thế thì các cụ kinh hãi đến thế nào? ! Hồn vía lén mây, vẻ lo lắng hiện lên trên các khuôn mặt, khôn bão-hau các cụ đều lấp mỗi người mỗi trong sách về loại « tinh thi lầm nguyên » lầm lối lạc lao, đã hồn-nửa giờ mà chưa lầm thang mối manh. Vị thái giám ngồi bên ngó bên hông các cụ như thế, không biết vì thương hại hay cợt mỉa, bẩm miệng dẫu một nụ cười. May quá, dộ một giờ sau, một cụ lục được một bǎi sách thấy có cuộc mẩy chū: « Cõi lai vô hồn Khiêu tinh giả, hồn-thể hoặc dĩ nghệ vi tinh » (xưa nay chưa có họ Khiêu, người đời sau hec lấp « nghệ » làm họ). Các cụ thật là hú vía, nhẹ nhõm khoan khoái cả người, mừng như bắt được vàng — (không vàng thì các cụ bắt được la ôn) được lên tiên! ! Vội vàng viết bǎi lầu, vị nội giám đem về cung. Về đến nơi, Đức-vua xem cách-một mệt chờ đợi lâu nên ngủ thiếp-di một bên long-án.

Vị thái-giám rón rêu vào. Đức vua el ợt tinh dâng.

Vị thái-dám trình bǎi lầu. Phiên chǎu hóm sau vua triều hai ông Khiêu nǎng Tinh và Khiêu nǎng Đạo vǎo ban hối. Hai ông tâu nguyên trước có ông lồ hay kêu-reu ném người ta gọi là Khiêu - ống, sau con cháu không hiểu rồi lấy họ là Khiêu, cho đến nay đã lâu đời mà thành họ (chữ nhỏ khiêu là kêu, hiện nay còn những tiếng quán thoại: Khiêu : an xin, khieu nai: kêu kẹn; khiea oan. v. v.

Tối hôm ấy một vị thái giám lại đem bánh ngọt trong cung và hương trà ngự lứa ra ban thưởng cho các quan các thần: « Hoàng Đế ban khen các Ngài học rộng và ban từ các đồ giải nhiệt. » N. N. Lam

#### C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BAILE-NÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

#### THUẬN THÀNH LONG

15. Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ  
140-142, Paul Bert — Namdinh

# CHAY LOAN

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN-DUC, Directeur, 110 — Rue du Pont en Bois — HANOI

Tổng phát hành: Trung kỵ : M. Lê Thành Tuân, 119 Bd Gia Long — HUÉ

Nam kỵ : Minh Phương, 15A, Cité Văn Tân — HANOI

Các bạn nôr đòi cho được cuốn NANG HẠNH VANG tiêu-thuyết của Vu Trong-Can  
Giá 0p.90, cước 0p.21

#### CHỈ GIỮM

#### Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khú-khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình nhon có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh bài Long (nội tò ông đỗ học hào). Thuốc đã cura dặng muôn ngàn người. Có 2 thô (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassonne Tandinh, Saigon

### C. C. K. P.

Một cuốn sách đầu tiên bằng quốc ngữ có trên một nghìn phương thiếp-dụng ngay cho nước ta.

Sách Cứu-cứu Kỳ-phương của nhà thuốc Thương-Đức xuất bản gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hàng tốt, giá bán 2.000 đồng cuộn. Trong về hình thức bề ngoài thì là một cuốn sách in rực mực-Thuật đẹp đẽ ít có, mà nói về bề trong, thì thực là một cuốn sách đáng chú ý hơn hết. Vì trong sách đó có tất cả 16 bài ca sinh sản diệu quyết, 6 bài thơ phân biệt các chứng định sang và trên 1000 phương chữa đủ các bệnh bằng các cách giản tiện rút thân hiệu. Trên 1 nghìn phương thuốc thân hiệu đó, chúng tôi rất tiếc không thể kê rõ hết ra đây được, song có thể kể đại-lực được rằng sách đó có đủ các phương chữa từ các bệnh nguy hiểm ngặt-nghèo cho đến các bệnh thông-thường giản-dị. Những tai-nạn như chết đuối, chết rét, chết nồng, chết thát cổ, cho đến các người áo phải bùa mè, phải than mõi, phải các chất độc hoặc nuốt phổi kim, phải tiền, hóc xương, ngã bất tỉnh, gãy xương, hay bị rắn cắn, ong đốt, cũng đều có những cách chữa cấp-tốc rút mau-nhiem. Những các tạp bệnh như các chứng đau đầu, đau mắt, đau tai, đau mũi, đau mõm, đau răng, đau cổ, đau lưỡi, đau bụng, đau lưng, rong tóc, cho đến các bệnh giang-mai, các chứng định-sang, các bệnh lậu, bệnh tiêu-tiệt không điều, bệnh liệt-tuồng, bệnh hiếm muộn sinh-dục, bệnh trĩ, bệnh lòi dom, bệnh sán quẩy, bệnh thiên-trụy, thâm suy, phôi kém, không có một thứ bệnh gì là không có đủ các phương thuốc để chữa. Những phương linh-nghiêm chữa các bệnh dịch-tả, dịch đau màng óc, đau mủ, sỏi và tất cả các bệnh kinh-nguyệt, sinh-sản của đàn-hà, các bệnh sài-đẹn của trẻ con cũng điều có suru làm biến chép đủ trong đó. Ngoài ra còn phụ nhiều bài chữa các bệnh quái lạ như đốt hình mặt người, các bà có bệnh thường tủi khóc thầm chung âm suy (bệnh ở trong âm-hô có tiếng thở phành-phạch), chúng cam vô cõi trẻ con... Những bài Tuôn-kim-dan, Thần-tiên, Cử-thuồng-hoan, Cửu-long-dan, Hy-đậu thần-phương, cũng tất cả các phương gia-truyền bí-thư cũng điều có chép đủ trong sách Cửu-cấp Kỳ-phương. Một điều đặc-biệt là sách C. C. K. P. còn có nhiều phương chữa cho người ta nhuận sắc mặt, tạng vẻ đẹp, đại khái như làm thế nào vẻ mặt hồng hào có duyên, tóc dài mà đẹp, tóc bạc trở lại đen... Thực là một cuốn sách đầu tiên bằng quốc-ngữ có trên 1 nghìn phương thiếp-dụng ngay cho người ta mà hoàn-toàn như vậy.

Nếu nhà nào có một cuốn sách C. C. K. P. trong nhà: 1 là sẽ tranh được hết các loại bệnh hoặc tai-nạn xảy ra những lúc bất thình, 2 là hàng năm sẽ bắt được một số tiền lớn chi phí về thuốc-thang, vì trong C.C.K.P. có đủ các phương chữa đủ các bệnh cho người ta rất đơn-dị, hết ít tiền. Vô-nê có mắng lời phản binh và giới-thiệu cũng đặc-giá như trên. Ai muốn mua xin nhớ viết thư và gửi mandat về: Cao-nhà-thuốc Thương-Đức, 15, Mission - Hanoi.

**C**HÀNG ngờ vực tình yêu của chàng. Xưa nay chàng chưa ngờ vực tình yêu của một ai đối với chàng, mà cũng không nghĩ tới, không phán chất tình yêu của mình đối với một ai. Chàng yêu hay không yêu, tuỳ thời.

Nhưng lần này chàng ngờ vực. Có lúc chàng đã cố tự giải phẫn lòng mình và tự hỏi: « Minh yêu hay không yêu ? Minh có thành thực yêu Lan không ? »

Trước hết chàng thấy dễ dàng hiện ra trong thâm tâm chàng một tình tình và một tư tưởng của hang người nhẹ dạ: « Ta yêu Lan cũng như ta yêu Xuyến, yêu Yên. Có khác chăng nữa cũng chỉ ở chỗ tạm thời và vĩnh viễn... »

« Vĩnh viễn ! chàng mỉm cười nghĩ tiếp, vĩnh viễn sống cạnh nhau vị tất đã là vĩnh viễn yêu nhau ! Trái ngược thế có khi ! » Chàng tưởng đến những gia đình, vợ chồng thù ghét nhau mà chàng quen biết. « Thế nào chả có nhiều lúc anh hay chị mong mỏi, ao ước cho nhau chết, để được thoát nợ đời ! Họ dự định giết nhau, đánh thuốc độc nhau cũng chưa biết chừng, và nếu họ không tới đượ: mục đích của họ, là chỉ vì họ bèn nhất không tới nỗi đó thôi. »

Chàng thấy người đời toàn là nhân vật tiêu thuyết của Dostoevski cả. Có lúc người ta tốt, có lúc người ta xấu, đã dành. Nhưng người ta khéo dàn xếp bề ngoài, để trở nên một người nếu không tốt cũng bình thường sống trong khuôn khò bình thường. Người ta sợ người đời chê cười và người ta sợ cả người ta, sợ lương tâm của chính mình, vì thế người ta không tự thú những tình tình quá bạo mà những người khác không dám có, không thô lỗ, dù ngầm ngầm với mình, những tư tưởng mà người đời đã cho là trái luân thường. Họ cố có một đời sống giống những đời sống ở chung quanh họ, đời sống ngầm ngầm bên trong cũng như đời sống biền lộ ra ngoài, một đời sống giả dối.

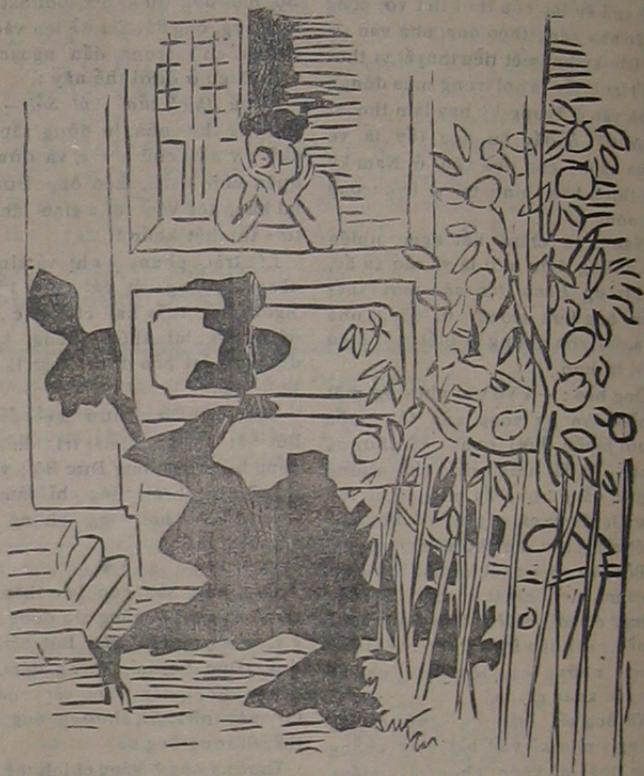
Một nhà tư tưởng nói: « Ai sống đến ba mươi tuổi mà không chán đời ? » chàng thi chàng cho ít ai sống đến ba mươi tuổi mà không hoán toàn già dối với chính mình. Là vì người ta muốn có một đời giản dị, bằng phẳng, khuôn mẫu, mà sự thực thi lòng người ta không bao giờ giản dị, bằng phẳng được: nó lén, xuông, ngoặt ngéo, quanh co đến nỗi chính mình cũng không theo nổi, không hiểu nổi.

Vậy Nam muốn thành thực, thành thực một cách tuyệt đối và tự hỏi: « Ta có yêu Lan không ? Ta cứ tự thú đi ». Và chàng chờ câu trả lời của chàng. Nhưng câu trả lời vẫn không đến.

# Đ E P

## TIỀU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



Sự thực thì chàng vẫn yêu Lan, song tình yêu dần dần kém bớt, chàng cảm thấy thế, và chàng sợ một ngày kia chàng sẽ không yêu Lan nữa, như chàng đã không yêu Yên. « Lúc bấy giờ mình sẽ cư xử ra sao ? Đổi với Yên, một tình nhân, mình chỉ việc tuyệt giao là xong, như thế kẽ cũng đã khó khăn rồi. Nhưng đổi với Lan, một người yêu lặng nhìn Nam đọc sách trong khi đứng mơ mộng ngắm Hồ Tây biến sắc dưới ánh hoàng hôn.

— Nam cười gì thế ?

Lan hỏi, và di ra biển, tay cầm chiếc áo pull-over màu nâu tươi dương dan dở. Nam quay lại đáp:

— Anh phơi nắng.

Và chàng khôi hài nói tiếp:

— Anh phơi cho tư tưởng trong đầu anh khô và ấm, vì tư tưởng anh ướt đê đê và lạnh ngắt.

Lan mỉm cười âu yếm nhìn Nam. Nàng muốn bảo chồng: « Sao anh không sưởi nó ở trong lòng em ? » Nhưng nàng không dám nói. Nàng thấy ý nghĩ ấy kiêu cách, tiều thuyết, chứ không phải nàng béo lên, theo thẳng. Ở bên cạnh Nam, nàng thấy không một tư tưởng gì của nàng là táo bạo, là dũng ngượng ngùng.

Nam cũng mỉm cười lặng lẽ nhò

Lan cho rằng hai người cũng có một ý nghĩ thân mật, thăm viếng nhau lúc ấy Nam đang trả lời : « Nếu ta bảo Lan rằng Lan là cái nhà và là người thuê nhà đã ký một bản hợp đồng vĩnh viễn để trả cái nhà ấy, thì, liệu Lan có giận, có căm không ? » Chàng ngầm nghĩa Lan và vì Lan với một cái nhà còn mới nguyên, xây dựng do kiến trúc sư thông minh. Cái nhà ấy chàng ở hết đời chắc rằng chưa nát. Sự so sánh làm chàng nghĩ đến một người bạn lấy vợ từ thời trẻ tuổi. Hiện nay người chàng vẫn trẻ như xưa, tướng chàng thời gian ngừng bước dè chờ đợi chàng. Nhưng người vợ thì sao khi dè luôn sáu, bảy bận, chỉ cần da với xương ; thịt đã tiêu tan biến thành xương lai cá : xương lai là lú con. Nam cho đó là một cái nhà chóng nát, bời thế, bạn chàng thỉnh thoảng lại đi ngủ đêm ở những nơi khác, ấm cúng hơn hoặc mát mẻ hơn.

— Em là một cái nhà xinh đẹp. Chàng thốt ra câu ấy để từ tưống thành bình, thà hờn nói, vì chàng biết chắc rằng Lan không thể thấu được ý nghĩ thăm kín của chàng. Lan cười đáp :

— Người ta ví người đẹp với hoa, với trời, mây, trăng, sao. Còn anh, anh ví em với cái nhà.

— Bởi với một kiến trúc sư thì chẳng gì đẹp bằng một cái nhà đẹp.

— Nhưng anh là họa sĩ, chứ có là kiến trúc sư đâu ?

— Ô nhỉ ! Vậy em cho đáng lẽ anh phải ví em với một bức tranh sao !... Không, anh nghĩ đã chán rồi : em là một cái nhà.

Lan không bằng lòng cùi xuống nhìn chiếc áo len đương dan :

— Chắc hẳn cái nhà ấy không ngắn nắp.

— Không cần ngắn nắp, anh không cần ngắn nắp... Vả lại đó không phải là ý anh muốn nói.

Lan ngẩng lên, trân trân nhìn Nam và sững số hỏi :

— Vậy ý anh muốn nói gì ? Anh có thể cho em biết ý anh muốn nói gì không ?

Nam lò mò ngắm Lan. Đã mươi hôm nay, Lan hay gây sự với chàng. Không những lần nào chàng cũng nhận ra và làm lành, chàng còn không lưu tâm đến những chuyện đã xảy ra mà hiện giờ chàng quên hết. Nhưng lần này chàng bắt đầu nhận thấy sự giận dữ của Lan không đẹp, không có vẻ nũng nịu như trước và như chàng vẫn tưởng. Chàng ngãm thăm : « Có yêu nhau làm, hãy nên giận nhau, vì giận nhau chỉ cốt để yêu nhau hơn ». ©

— Anh ôm đấy à ?

Nam mắt mè hỏi lại :

— Em thấy anh ôm ?

Lan, giọng đầu dứ :

— Em thấy anh ngọt ngác như

người không hôn.

— Đáng hiếu giờ người anh không hôn, nhưng anh không ôm. Thiết tưởng ôm với không hôn khác nhau xa chừ.

— Nghĩa là anh không yêu em, liệu giờ anh không yêu em ?

Nam dâng dâm nhìn cái áoдан của vợ, vì chàng đương thăm ngã : « Cõng đúng ! » Và chàng vội đáp :

— Anh nói câu gì, làm việc gì em không hiểu ý nghĩa, em cũng ngờ rằng anh không yêu em. Câu « anh không yêu em » như một điệp khúc trong bài ca ái tình hằng ngày.

— Anh nói khéo quá. Nhưng anh nói khéo thế để đánh trống lảng, phải không ?

Nam thấy Lan khó chịu. Chàng huýt sáo miệng nghiêm nhiên nhìn ra vườn, coi như không nghe rõ câu hỏi của vợ. Lan cho rằng chàng định khiêu khích mình. Và nàng cố làm ra binh thần đứng im đan ao. Nhưng nước mắt tức giận và túi hòn lặng lẽ trào ra chảy ướt má. Nàng vội chạy vào phòng ngủ gục đầu xuống gối nức nở khóc thầm.

Một lát sau Nam cũng vào phòng ngủ, định thay quần áo lên phô. Chàng vừa nhận thấy rằng từ hôm



cái thi ngủ nhẹ.

Khi Lan đã nguôi giận, và vui vẻ nói chuyện, Nam nghiêm trang bảo nàng :

— Anh yêu em, em không nên ngờ vực lòng anh. Nhưng yêu nhau không phải là lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại như một điệp khúc : « anh yêu em, anh yêu em ».

Lan bỗn môi :

— Còn ca điệp khúc : « em yêu anh, em yêu anh » thì được.

— Cũng vậy. Nếu yêu chỉ là thế thi chàng được mấy ngày mà hai người sẽ ghét nhau.

IN LẦN THỨ HAI

# THƠ THƠ

CỦA XUÂN-DIỆU

Loại sách dành cho các ban đặt tiền trước : chỉ riêng có 30 bản.

IMPERIAL ANNAM: 2P60

Thêm Op.20 (sách phi)

Giấy bền, nhẹ, có lồng tuyết và đẹp như lụa

Số 83 có thể in bìa nâu  
thể là vải tơ giã không lấy lông

4 TRANH CỦA HỌA-SĨ

TRẦN VĂN - CẦN

« LỜI DƯA DUYÊN »

và « THƠ DUYÊN »

Ngân - phiếu gửi về : Ông Nguyễn Xuân-Diệu

Ngày Nay - HANOI

Lan nhắc lại :

— Sẽ ghét nhau.

— Phải, sẽ ghét nhau, vì người ta sẽ thấy tình yêu giả dối.

— Em không thấy giả dối ở chỗ nào, em không thấy tại sao nói « anh yêu em, anh yêu em » mà lại là giả dối được.

Nam đã hơi có giọng gắt :

— Thế thì em không hiểu anh. Vẫn biết nói : « anh yêu em » không phải là giả dối, nhưng lúc nào cũng bắt người ta nói câu ấy, đó mới là một sự... có vẻ giả dối.

Lan cười mỉm mè :

— Có vẻ giả dối ! Sao anh không nói một sự giả dối lại còn thêm vào hai chữ « có vẻ » làm gì. Vậy, nói gần nói xa chẳng qua nói thật, anh muốn chúng ta từ nay thôi hẳn không được bảo nhau : « anh yêu em » hay « em yêu anh » nữa.

— Anh có bảo thế đâu, em định trêu tức anh chẳng ? Anh chỉ bảo em không nên bịa lúc nào cũng bắt anh phải trả lời câu hỏi : « anh có yêu em không ? » Và nếu anh lơ đãng không trả lời ngay như một cậu học trò vào kỳ văn đáp không thuộc bài, thì anh em xin đừng với hòn giận, khóc lóc than phiền rằng anh không yêu em, thế thôi.

Lan đã ra trước gương rẽ đi đánh phấn. Nàng cười, nhại :

— Thế thôi !

— Anh đã thành thực nói với em hết cả ý nghĩ của anh, em nên hiểu lòng anh. Em phải biết cái gì bắt buộc đều là giả dối. Anh yêu lặng lẽ. Anh muốn yêu « cái bể trong » của em cũng như « cái bể ngoài ». Em nên để anh yêu như thế.

Lan vẫn cười :

— Anh triết lý quá ! Thời chưa cưới, em có thấy anh triết lý với em như thế bao giờ đâu. À, có, có một lần, anh bảo em, em còn nhớ lắm. Anh bảo em rằng khi người ta yêu thì người ta không còn bình tĩnh mà giải phẫu tình yêu được. Vậy anh đã giải phẫu tình yêu để tỏ cho em biết rằng anh không yêu em nữa, phải không ?

Nam thở dài :

— Em lại ca khúc điệp tấu rồi đó. (Còn nữa)

KHÁI HUNG



# TRÔNG CÙM

## CHIẾN TRANH BẮNG VI TRÙNG



HIỂN - TRANH bắng hóa - học, nghĩa là đem dùng những hơi ngạt, hơi độc mà khoa

học đã tìm ra để dùng vào việc chiến tranh. Cuộc chiến tranh tàn ác ấy lại là một thứ lợi khí tàn khốc nữa : vi trùng — như vi trùng bệnh tả, bệnh dịch-hạch, bệnh thương hàn v. v. — đem trộn lẫn vào lán không khí như đám mây mù, theo một phương pháp tối tân, có thể gieo rắc lên những khu vực khá rộng.

Vừa mới rồi, ngoài khơi vùng duyên hải I-pha-Nho, một nhà thí nghiệm đã đặt những máy « khám phá vi-trùng » ; ông ta phải lấy làm kinh ngạc vì đã thu được một giống trùng rất quái ác, một giống trùng chỉ riêng những phòng thí nghiệm mới chế tạo ra được, mà, may cho nhân-loại, giống ấy không có ở trong vũ-trụ. Vậy thi « một kẻ nào » đã có dã-tâm làm ô-uế lán không khí trong sạch kia. Giá đem trùng ấy mà thả vào nơi đô-hội đông đúc, thì cái hại diệt-vong chưa biết đến đây mà lường !

May sao khoa-học đã xuất-sản những tác-phẩm quái-ác kia, lại giúp cho ta những cách đối-phó

tương-đương. Trong khi thí-nghiệm những đám mây chở vi-trùng kia, các nhà kỹ-sư đã kinh-nghiệm rằng những đám mây ấy cũng có thể chở được những chất lây ô-uế, công-dụng không những giết được giống trùng làm hại, mà lại còn làm tan được cả hơi độc hoặc hơi ngạt nữa.

### Những kẻ thù ta không trông thấy

Những giống vi-trùng do Pasteur đã khám phá ra là những sinh-vật rất nhỏ, thường thường nhỏ hơn một phần nghìn một ly tay. Những giống ấy hoặc hình tròn, hình que nhô, hoặc ngoắn-ngéo. Để vào một chỗ có chất nuôi no, theo một nhiệt độ có chừng, những giống ấy sinh sản ra một cách nhanh chóng ta không thể tưởng-tượng được.

Ngoài da ta và khắp phía trong bộ phận tiêu-hóa, bình thường đều co phủ dày vi-trùng; chúng chỉ lừa dịp đe theo vào trong máu ta. Nếu chúng vào được máu, như theo một chỗ mìn-nhot, ta sẽ mắc phải một bệnh truyền-nhiễm, thường có thể làm chết người được. Vì giống vi-trùng không những chỉ là giống ký-sinh-vật sống nhờ trên phủ-lạng ta, chúng lại còn nhả ra một chất độc có thể làm nguy hiểm tính-mệnh ta nữa.

Ngăn-ngừa những giống trùng tai hại ấy, may sao ta có những ông bạn đồng-minh rất đặc lực mà lại chính là những huyết-cầu trắng trong máu ta. Những huyết cầu ấy nuốt hại không biết bao nhiêu vi-trùng bên ngoài nó và đặc-triệu-khí những bạch-huyết-cầu kia phải chết. Mùa hè những vết thương vỡ ra, chính là xác hàng bao nhiêu triệu chiến-sĩ đã tử-trận để cứu sinh mệnh ta vậy.

Lại có những giống trùng « biến lanh », chúng sống ở trong ruột ta mà không làm hại gì ta. Có nhẽ nó còn giúp sự tiêu-hóa cho ta nữa. Những giống trùng khác tuy có hại nhưng đã quen ở trong phủ-tạng ta, khiến ta cũng được vô-can. Ta thường thấy một gã gầy gò kia, ở nơi ngoại chau-thanh, một ngày

bốn lượt đi xe điện qua đường hầm Paris là một nơi chứa chất không biết bao nhiêu vi-trùng, mà cũng không sao cả. Giá một người nhà quê khỏe mạnh bỗng bị hầm vào lán không khí từ hầm ấy thì sẽ mắc biết bao chứng bệnh kỳ quái. Cũng vì nhê ấy, nhiều giống vi-trùng ở Á-dông mà phủ-tạng người bên Âu-tây chưa quen, sẽ trở nên những lợi khai ghê gớm trong cuộc chiến tranh Âu-Á có thể xảy ra sau này.

### Chiến tranh bắng vi-trùng

Trong cuộc chiến tranh, người ta thở vi-trùng ở những đám mây nhân-lao hay do những trái bom tung ra, vì bom nổ mà trúng ấy vẫn sống. Bệnh sởi, một bệnh không tai hại mấy nhưng rất dễ lây, cũng đủ ngăn trở việc động binh. Những bệnh quái ác như bệnh tả, bệnh dịch sẽ dùng để ly tán lòng quân. Cả đến bệnh chó dại nữa, cái bệnh nguy hiểm đến nỗi khi đã phát ra thì không chữa được; bệnh ấy cũng có thể do người ta phát ra rất mau chóng — chỉ trong một tiếc đồng hồ — bằng một bộ may không to hơn một chiếc máy ảnh bỏ túi.

### Đám mây phòng thủ

Theo cách chỉ dẫn của giáo sư Trillat và ông Fernand Gauchard, một nhà chuyên môn về những cách thả mây độc, cách phòng thủ bằng những đám mây giải độc đã thành công. Những máy phát mây rất nhỏ nhưng hiệu lực rất mạnh sẽ dùng vào việc phòng thủ thu động; chỗ nào dùng cũng được, trong nhà cũng như ngoài đường, để pha tan hơi độc hoặc những đám mây vi-trùng. Trái với những đám mây giết người, những đám mây phòng thủ đã xuất hiện. Từ nay trở đi nó sẽ cho ta một cách phòng thủ hơi độc rất công hiệu.

(Gringoire)  
T. và M. lược dịch

### CẦU Ô

Cầu ngay một người dessinateur thảo việc có chung cái tốt.

Không hành nghề xin đừng lại. Hồi tại Cabinet Luyện Tiết, số 54 phố Richaud.

# NGÀY NAY

Cùng các bộ cát  
Muốn tránh hết những sự bất cát  
câu hỏi nên dùng biện pháp

Madame Nican, Quảng Ngãi. — Đầu bờ biển  
sang vú, phái mõ, sau khi mõ tách rời, mõ  
hơn vú thường, vú có tháo gai sao bằng  
thường hag có cách lắp nào cho bờ biển

— Tùy vết mõ ra sao, ngắn hay dài  
và nông hay sâu. Nhưng thường thì  
lấy, vì nhiều đường gân đã bị cắt đứt.  
Ngay đến không mõ mà muốn vù đay,

Bình Tân. — Ma sát lập cao thêm  
lập phải lập những methode gì ? ở  
nào ? Tập Barre fixe có được không ?

— Tập Barre fixe chí khôn tay và  
ngực, không ảnh hưởng mõ đến  
cao Cần phải theo phương pháp riêng  
Pháp: Viết cho Rep. Esthétiques Su  
P. 111. Rue de Flandres Paris 19, b  
ở Anh: Stebbing system 28 (T-90) De  
Road London N.W.

Câu hỏi sau: Địa Pháp hay ở nhữ  
địa mới được xử theo luật tây. Câu  
xin được.

Phương - Mai Hanol. — Hạnh-phúc là  
gi? Ma sát tìm thấy hạnh phúc thi phải  
thế nào?

— Hạnh phúc có nhiều nghĩa lắm:  
người cho là cái bóng, có người thấy là  
thực hơn cho là ăn no ngủ ấm, lại có  
người cho là giàu tiền, v. v. ... Nếu cuộc  
nhà văn cho là cái bóng mây. Tôi  
hạnh phúc mỗi người riêng rẽ theo  
ý muốn của mình, nhất là theo cái mõ trời ta  
biết. Còn muốn tìm được nó cũng cần  
người nghĩ một cách khác nhau, người tư  
biết cách an phu, người bao giờ ta  
chiến đấu, lại có người bao không  
thi mới thấy.

Ai mà dò xét được lời phai lung  
những cách ấy!

Phạm Niêm, Đông-Phu, Thành-trí-  
sao báo Ngày Nay phát hành ở Hanol  
hồi trưa hôm thứ sáu mà ở các nơi  
quê (như vùng tôi), tới thứ hai mới  
được báo? Ngay có cách nào giải  
hơn được không?

— Sự nhanh chậm đó là nhờ  
bưu-chính. Chúng tôi không có cách  
nào hơn là gửi bài bưu-chính, và  
cuộc trại ấy đã khiến chúng tôi chờ  
đến nhiều lần. Mỗi lần bưu-chính  
mất đèn có phản ứng với sở bưu  
điện, nhưng kết quả xem ra cũng chưa  
đúng. Theo

Câu hỏi sau: Vì cách xếp đặt  
bảo phiếu phức lầm không tuân  
theo quy định?

## Đừng đe nước

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, môi hôi lanh  
hag chóng mặt. Những ban thanh niên vì ý sức, chơi bài quá độ, môi hôi  
có quang đen, minh màng bẩn thỉu. Những người đau móm, môi hôi  
Những vị đã lâu không có con cái, v. v... Xin hối hả

SÂM NHUNG BỘ THI TÌNH  
của PHỤC - ĐANG DUỐC - HÀNG, Rú  
Sau khi dùng xong, chàng móm



— Anh có yêu cò nào không?  
— Không.  
— Thế thì có lúc nào, anh thấy  
cò lông trắng không?  
— Có... khi tài đối bụng.

# NG CHUYÊN

...ong các bài cũn hòi  
trong sự bất  
biết hiện đ  
Đàn bà đã bị  
tanh rã, nh  
t xao động n  
cho bằng cát  
án hay dà  
ông thi kh  
bị cát đứt  
t việc đượ  
thêm đượ  
gi? ở cách  
tay và m  
tay đến b  
áp riêng  
iques Sac  
s 19e, bay  
T-90) Dean  
& nhượng  
Có th  
phúc là c  
phai lâm  
lâm: c  
zời thiế  
t, lại có  
... Nhiều  
Tóm lại,  
êng theo  
cái mìn  
ing môi  
nhau. Vây v  
người  
io cách  
óng lùm  
và...  
i trong  
- 1/2  
nơi nha  
nhanh  
ng không  
rồi rõ có  
hàng hay  
tự nhiên  
Tại sao lú  
không? C  
B) là nh  
điều cần  
điều?  
Nhưng n  
chẳng c  
uống ch  
và dàn c  
uống kinh  
đã 2, 3  
nay. Vây v  
người  
t là mìn  
và cũng ch  
với  
...  
Và, Hué - 1) Hai ống chân của  
tôi, khi nào trời thi không có gi,  
khi thi da nó nhăn lại (ridée) và  
nhám hình như da dòn-mòn; và  
nhìn cho khói?  
- Ông không nói rõ có bệnh ngoài  
hàng hay tự nhiên thế. Tại sao lúc  
không? Có chứng triệu gi khác  
không? B) là những điều cần biết.  
nó có tro (catastrophe) thi lâm thi nào  
đi được?  
Hào cách của ta, nghĩa là dùng  
bìa lót mèo lén da non, cõng, có  
mát. Cõi mát dẫu seò thi không cõ  
mát làm được, và còn tùy theo  
diện...  
cõi gl.  
đất tò  
kè ra  
Thái, Bạch hạc...-1) Típ sao người ta  
nên qua má, lông dao cắt  
Vậy cái đó có thực hay không?  
(Xem tiếp trang 14)

## Một việc lạ về sự tang hình

**M**Ở đây ở Budapest người ta có nói  
đến một tin rất là: trước một tòa  
nhà vật lý học, nhà thông thái Hung-gia-li  
Etienne Bibit đã trình việc phát minh  
của ông về thứ tia sáng làm không trông  
thấy bằng mắt một vật gì. Người ta nói  
rằng hiện nay một nhà thông thái ở Milan  
cũng phát minh được một việc giống như  
thứ. Theo những kết quả của ông này tha  
thấp được thi khiếu được người ta không  
trông thấy là nhờ ở cách liên hiệp tia sáng  
X với những tia sáng điện riêng. Với tia  
sáng X, như chúng ta đã biết, người ta làm  
không trông thấy những bộ phận mềm của  
cơ thể, nhưng xung thi không thể *đi* *ra*;  
thể mà với thứ tia sáng của nhà thông thái  
Ý làm ra, thi tất cả tháo thề, dù do bất cứ  
chất gì tạo nên, đều không trông thấy rõ.  
Nhà phát minh Ý đã thử một cuộc thi nghiệm  
như sau này: trước mặt những người đến  
chứng kiến, ông cho chạy bộ máy điện của  
ông và làm biến mất hai người đàn bà, mà  
trong khi ấy thi các bà vẫn nói chuyện...  
Bi lồng ánh sáng của máy điện chiếu vào,  
hai bà kia mờ dần đi cho tới khi không  
trông thấy nữa, còn tiếng nói của các bà  
thì nghe rõ.

(A. V.)

## Một lẽ phải

**M**ỘI chàng quái phái bị sa sút định lấy  
con gái một nhà kỹ nghệ giàu có.  
Chàng không phải không được người ta ví  
nhé, có cái tên chàng cũng đã bù lại chỗ  
ngambi kho. Tay thế, một người bạn thân  
tưởng nên báo trước cho chàng biết:

— Anh nên biết rằng con bé ấy hách dịch  
lâm. Một khi đã lấy nó, anh không có thể

khỏi. Vì thế trong một thời kỳ khá lâu,  
người ta gọi bột *quinquina* là « bột công  
tước phu nhân ».

Sau nhiều cuộc nghiên cứu của các nhà  
khoa học, người ta hay rằng vỏ cây *quin-  
quina* do nhiều thứ cây thuộc loại bột có  
màu mè (robiacées) sinh ra, mà người ta  
đặt cho một cái tên chung là *«quinquina»*.  
Thứ cây này ở Pérou và Brésil có nhiều.  
Đến lượt các nhà hóa học nghiên cứu thử

vì có bảng ngầm cái bí mật của máy móc  
mà bà chỉ mới biết được một nửa. Sau khi  
thi ấy bằng được ít lâu, Hầu tước phu  
nhân lái xe một mình và đã có một cú chì  
vụng dài có thể dễ xảy ra một tai nạn. Vì  
đang lè dàn lèn cái hầm thì bà đặt chân lên  
cái mè *goat*, và xe nhảy chồm lên bờ hòn,  
đâm vào cửa kính một hiệu may y phục phụ  
nữ.

Cũng may không có ai bị tai nạn. Bà chủ  
nhà, sau một trận thất đầm, nhìn bà tài  
xế với một vẻ giận dữ mà bảo:

— Ô! ô! Thút thuồng có vài thước từ cửa  
hàng của hàng thế này thi tướng Hầu tước  
phu nhân có thể đi chân cung được chứ

(J. P. J.)

## Ba thử phát minh đáng chú ý của Mỹ mới trưng bày ở Boston

**T**RONG Điện phát minh Mỹ ở Boston,  
người ta có trưng bày những vật do  
tri phát minh của người Mỹ mới sản xuất  
ra gần đây.

Bưới đây là ba việc phát minh đáng chú  
ý hơn hết, theo các báo chí ở Boston.

Trước hết là một cái *bâng chuột điện*;  
bây này làm chết tươi chuột ngay khi chuột  
đụng phải mồi, và như thế sẽ tránh cho  
chúng một trận hấp hối lâu quá!

Rồi đến một chiếc *dương cầm ghen lảng*,  
kiến cho người mới tập khôi lâm rầy hàng  
xóm. Chỉ có hai thầy trò là nghe thấy âm  
nhạc (?), nhô vè những bộ phận để nghe

Và sau hết một thứ *bít tất lag điện*:  
dành cho cảnh binh; khi đeo bít tất này,  
chỉ chạm vào người trộm cắp là đã khiếu  
liệt bại.

(D. I.) — M. dịch

## Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và  
Đông-dương hàng to:  
Từ 1p. đến 4p. một trăm.

Hỏi: M. N. K. HOÀN  
47. Bloc Khoảng Nord — Hanoi



GIA'C

**CẢNH SÁT:** Thành phố tập phòng không, nhà nào cũng phải thắp đèn xanh.  
sao nhà anh lai dề đèn trăng?

— Ông cứ đeo kính xanh như tôi thi thấy nhà tôi xanh ngay!

# LƯƠM LẶT

đi chơi một mình được: nữa, anh không có  
thể đến nhà sói: chơi, cũng không có thể  
hút si-gà ngon, vì nó ghét tất cả những cái  
đó, anh không có thể...

— Anh ơi, — chàng quái phái trả lời — nếu  
tôi không lấy nó, tôi sẽ không có thể ăn  
được nữa; và cái đó lại còn khó chịu hơn  
hết thay.

(Ric et Rac)

## Cây quinquina

**N**HỮNG rặng ở miền hạ lưu xú Pérou  
và xú Nouvelles-Grenade là những  
nơi đầu tiên đã sin ra vỏ cây *quinqua*.  
Vị thuốc này do công tước phu nhân Del  
Chinchon là nội tướng phò vương Lema đã  
nhập cảng vào I-pha-nhô; bà mắc một bệnh  
nặng và nhờ có chất *quinquina*, bà qua

vò ấy; ông Pelletier và ông Caventou lấy  
ra được một chất bột trắng trong lấy tên  
là *«quinine»*, mà sau một thời kỳ bị phản  
kháng kịch liệt, được khoa học công nhận  
ở khắp hoàn cầu.

(Marianne)

## Đám cháy mỏ than

Tanaha-Hill (Mỹ) đã tắt

**D**ÂM cháy mỏ than Tanaha-Hill gần miền  
Newcombe, ở Hoa-kỳ, đã nhóm lên  
từ năm 1864. Biết bao nhiêu phu mỏ đã bỏ  
mình & đáy. Trong hàng mấy tuần lễ người  
ta cố chạy chữa để dập tắt lửa nhưng không  
được nên phải đành chịu bỏ...

Và từ đấy, mỏ Tanaha-Hill có việc cháy,  
nhưng đám khói đeo ngùn ngụt bốc lên  
không ngớt từ những hầm bỏ vắng. Cả vùng  
trở nên bùa quanh.

Thế mà người ta vừa mới nhận ra rằng  
đám cháy tự tắt đi... không có khói bốc lên  
nữa... mà cũng không thấy gì khác cả!

Nhiều bọn phu mỏ xuống các hầm xem  
xét kỹ càng cung không nhận thấy dấu hiệu  
gi là lửa còn cháy.

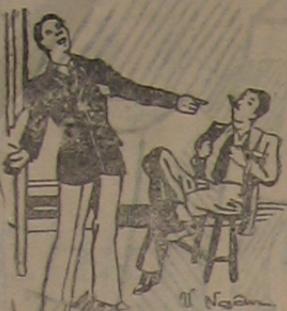
Nhưng mỏ sẽ không khai được nữa... Vì  
có nhiều tàn quặng.

(A. V.)

## Thái quá

**M**ỘI bà Hầu tước phu nhân vừa mới  
được lão bỗng cầm lái ô-tô. Người  
ta chưa có thời bão rằng bà đã già tay lái,

# Lỗi nơi ai?



— Anh lúc này hư lắm?  
— Không hư sao được, nợ ấy  
đã chán tôi cứ lạnh lung mãi, thi  
còn lạc thủ gi?



— Chị ơi, nhà em cũ đã tội cho  
em, ở với nhau hơn 10 năm bây  
giờ nhà em dám ra lêu lổng..



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng  
nào cả, muốn sống trở lại tuân  
trang mệt, vợ chồng em hãy uống  
thuốc BỒ-HẠCH VẬN-BẢO.

Thuốc VẬN-BẢO là cures tình  
của tình yêu, có thể cho đàn  
ông, có thể cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00  
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:  
**VẬN-HÓA**  
8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:  
**VỐ-DỊNH-DÂN**  
523, Rue des Marins — Cholon

DAILY: Mai-Linh 60-62 Cầu  
Bắc Haiphong, Nguyễn-Van-Duc  
11 Rue des Canaves — Hanoi



Ào! có thể chứ! hôm  
nay tôi đã gặp một bà  
rất giàu mà không có  
một cái bụng phệ, và  
ba cái cầm...

Bà nhà giàu của tôi thật là một bà  
hiền hậu, dịu dàng và lịch sự nhất đời.  
Chào ơi, nhân loại làm gì có đủ lời êm  
ái để ca tụng bà: bà là mẹ một thiếu  
nữ xinh nhất tràn giao.

Truyện tôi xin kể rõ bà tham Dung là  
một cuộc gặp gỡ đẹp đẽ như cuộc gặp  
gặp ái tình.

Đè tôi kê cho ban nghe.

Linh cùng tôi ở phố Hàng Nón. Trên  
một căn gác nhỏ chỉ kê vừa một cái  
giường, một cái bàn bê để gách chân  
và hai chiếc ghế bành mảnh mỏng.  
Ngồi vào thì đậm và vải phủ chum  
lên quá cổ.

Một hôm tôi đang đầm sâu trong một  
chiếc ghé ấy, hai chân ruồi thẳng đặt  
lên bàn, mắt lơ đãng nhìn theo khói  
thuốc lá thơm và biếc, thì tôi nghe  
thấy Linh ở nhà dưới reo to lên:

— Hùng ơi, có thư Hùng a!

— Có thư à?

Tôi vùng dậy, vứt điếu thuốc mới  
châm đi, chạy xô ra cầu thang đến  
bạn.

— Có thư! Hai tiếng ấy bao giờ  
cũng là những tiếng dễ nghe nhất của  
chúng tôi. Ít bạn bè, sống sâu ở trong  
căn buồng bê bộ và thân mật, chúng  
tôi ít khi nhận được thư từ, và mỗi  
lần hai tiếng « có thư » vội vang lên ở  
trong phòng thì bạn hãy tin chắc rằng  
buổi chiều hôm ấy chúng tôi là những  
người yêu đời thương hận, tuy buổi  
sáng giá có ai thách từ từ chúng tôi  
cũng chẳng do dự mệt chút nào mà  
không làm cho được cuộc. Vì « có  
thư » chỉ nghĩa là có « Mandat ». Mà  
mandat thì lúc nào Linh và tôi cũng  
cần có như lúc nào.

Linh ngầm nghĩa bắc thư rất quý  
hữu và cách chăm chú rồi hơi thất  
vọng bảo tôi:

— Không phải thư của nhà, Hùng a,  
quá thất!

Tôi cầm lấy cái phong bì trắng mỏng  
mảnh đe lên bàn, đặt mạnh bao thuốc  
lá lên trên mà nói bằng một giọng rất  
hăng hái:

— Vậy thì hãy để im nó đấy đã! Để  
cho mandat biến vào!

Chúng tôi hoàn toàn thất vọng khi  
đọc xong bức thư:

« Linh và Hùng ơi,

« Tôi có đẹp không? Nghĩa là  
các cậu có đủ tiền để hút thuốc lá và  
đóng rượu bia không? Báo cho các  
cậu một tin mừng: cuối tháng này

## CHỈ LÀ MỘT TIN VỊT

Mấy hôm nay người ta phao ngôn  
cố rất nhiều sự là xảy ra ở biên  
giới. Không, đó chỉ là tin vịt, thực  
ra, mới có cuốn RỪNG XANH MÃ  
PHẦN, xã hội, trình thám tiễn thuyền  
mô-tả các cuộc xung đột, các tình  
trạng hỗn độn giữa hù-tục của ngàn  
xưa và làn sóng văn-minh hiện đại.  
Sách dày 120 trang, in đẹp, giá có  
4p.30 ở xa thêm 6p.10 trước, gửi về

Editions Hương-Sơn,  
97, Rue Coton, Hanoi

Ngọc được dời về Hà-nội, sẽ cùng các  
cậu đi cao lầu luồn. Nhưng trước hết  
bây giờ các cậu một việc là đi tìm  
thuê hộ một cái nhà để ba chục trő  
lại. Mau lên nhé. Thấy nhà thì lại chí  
Lan mà lấy tiền đặt trước độ ba, bốn  
đồng, nghe chưa!

Ngọc»

Linh cau mày lại, bảo tôi:

— Chẳng nghe gì cả! Phải đợi rất  
lâu mới được ăn cao lầu tức là không  
được ăn.

Ngọc là người anh họ Linh. Tôi bảo  
Linh:

— Phải đi tìm hộ anh ấy chứ! Nếu  
không, cuối tháng anh ấy về đây thi  
chúng mình ngủ ở trên mái nhà ư?

Linh cho là phải, và ngay buổi  
chiều, chúng tôi chia nhau, Linh đi  
lên vùng quanh hồ Trúc Bạch và tôi  
đi thăm các phố, ngõ ở lân cận chợ  
Hòm.

Chà! cái bọn Tàu chạy loạn đã làm  
cho bao nhiêu tẩm biền « Nhà cho  
thuê, hỏi ở đây; gác cho thuê, hỏi ở  
đây; nhà trong cho thuê, hỏi ở đây »  
biết vào bếp cả rồi! Tôi đi từ trưa  
đến sáu giờ tối mà chỉ thấy vài căn  
buồng nhỏ sùi cho thuê. Mà cho thuê  
với một giá to bằng mười lăm cái  
buồng ấy góp lại.

Buổi tối đêm về trong lòng tôi cái  
đối đặc biệt. Tôi sắp sửa ra về, buôn rủ  
và nề oái. Bỗng tôi lạc đến ngõ hàng  
Kèn, và tôi kinh ngạc biết bao khi  
thấy trong ngõ hẹp ấy có một cái

rồi. Không hiểu tại sao hắc áy tôi băng  
cô ý quả quyết rằng cái nhà đó thật  
vừa vắn, đẹp đẽ cho già đình anh  
Ngọc.

Tôi gõ cửa. Anh tiếp đưa tôi vào  
một phòng khách trang hoàng rất lịch  
sự và giới thiệu:

— Rầm bà, ông này đến thuê nhà  
Với vụ cười niềm nở bà chủ, mà  
nhờ anh bếp tôi biết là bà tham Dung  
tiếp tôi:

— Mời ông ngồi chơi!  
— Thưa bà, bà có cái nhà cho thuê  
ở ngõ hàng Kèn?

Không trả lời tôi, bà tham gọi vào  
trong nhà:

— Như ơi, đem nước và thuốc lá  
mời ông đi, em.

Một tiếng « dạ » ngọt như tiếng « da »  
của người Huế đáp lại, rồi tiếng mảnh  
trúc vui vẻ chạm nhau, thiêng nửi mảnh  
giê như một giải lụa, yêu diệu di

Trời ơi! người tiên hay là người  
đẹp? Ну, Ну, cái tên êm ái làm  
sao! Bạn hãy tưởng tượng bộ  
mặt ngọt ngào của kẻ si tình lúc đó.  
Tôi có phải là người đi thuê nhà  
nhau. Tôi chẳng trông thấy gì nữa cả  
tôi chỉ biết rằng ở trước mặt có khía  
thoáng nét cái bóng trắng thôi. Cố  
tôi muốn ngâm mấy câu thơ dịu

— Mời Ông soi nước!  
— Vâng.  
— Mời Ông lấy thuốc lá.  
— Vâng.

Tôi vắng như một cái máy, và



nhà treo biển cho thuê. Tôi vào  
xem. Nhà có hai buồng khá rộng và  
một phòng tiếp khách. Tôi lắc đầu:  
nhà này cho thuê hai mươi đồng một  
tháng là đúng & gì được. Rồi khinh  
khỉnh như một người không cần đời,  
tôi lững thững đi ra, chẳng thèm để ý  
đến lời người coi nhà dặn với:

— Bà chủ tôi ở số 61 phố Nhà  
Thương, ông muốn thuê thì mời ông  
lại đó.

Chân võ tình đưa tôi đến phố Nhà  
Thương, và một tòa nhà lộng lẫy,  
sáng chói ánh đèn, làm tôi đê mê.  
Nhà đẹp lắm sao! Giản hoa antigone  
đỗ thâm chảng bên cửa sổ có vẻ chào  
đón thân mật. Và trong cửa sổ thấp  
thoảng có bóng một thiếu nữ mảnh  
giê như một giải lụa. Tôi nhìn số nhà:  
61! Thôi chết rồi! Đây là nhà bà chủ  
cái nhà cho thuê ở ngõ hàng Kèn!

Thế là cái nhà hẹp ở ngõ hàng Kèn  
trở nên rất rộng rãi, cái nhà « ở gi  
được » trở nên « rất ở được nhất »

thoảng thấy bóng bay ngòi pháo  
thuốc lá ra, tôi cũng đưa tay ra  
lấy! Ôi, phút tiêu khiển của tay trai  
vào tay! Tại làm sao tôi chỉ  
thành hơi khói, khi tay tôi già lão  
nhỏ và thơm mùi của tay người.

Tôi thấy mắt ở trên đám mây hối  
đi mây: cách quay máy trên trời  
nhìn mà quay. Tôi tin rằng đó là  
phép thuật của tiên nữ muôn giây





Cửa Lang Ưng (Văn-giang)

### Ngày kia

THÀY GIÁO (Đáp thay xuống hàn). — Hè mai (đa-manh) là ngày mai...

Các học trò nói theo.

T. G. — Gì là ngày kia? Ai biết giờ tay lên?

Một phút qua, một bàn tay ở cuối lớp giơ lên.

TRÒ THÚ. — Thưa thầy: tay manh (trois mains) là ngày kia.

Cửa V.T.

### Giờ sủ-ký

THÀY GIÁO — Anh Bình, Tua Minh-menh lên ngồi lư năm nào?

LY TOËT... (nghe lỏm) Hồi thế thi đến bỗn cũn chả biết, mình nǎm nay dã ngoai nǎm mươi tuổi đầu mà cũn chả biết, luồng chí tháng nhai con.

Cửa Lê-Tn

### Buồng bình

Vụ thuế đến nơi, bác xă Vót chưa nộp tiền thuế bị lôi ra định. Cụ chánh hỏi:

Anh có biết anh có tội gì không?

XĂ VÓT ngó ngần. — Bầm không a.

CỤ CHÁNH gắt. — Thế anh đã nộp thuế chưa?

XĂ VÓT. — Bầm thuế già?

CỤ CHÁNH tức thêm. — Thuế thân chứ thuế gì?

XĂ VÓT diêm nhiên hỏi. — Bầm thuế thân là suru phải không a?

CỤ CHÁNH đứng dậy. — Ủ, ừ thế suru anh đã nộp chưa hả?

XĂ VÓT. — Bầm chưa a.

### Theo giờ

Đi phố chơi, tám giờ May, một cùn thủ Trung kỳ. Tám chay lại bắt tay hỏi: Anh đi phố được đó a?

MAY. — Tôi có làn gì mà chẳng đi phố được?

TUY. — Tôi nghe người ta nói anh bị...

MAY. — Tôi bị gì?

TUY. — Tôi nghe người ta bảo anh bị treo giờ và kia mà.

Cửa Quỳnh Văn (Mỹ-bào)

### Đục nước béo cò

Tý có con cò, sáng nào cũng lấp bát nước, hòa ít đất rồi mang cho cò uống.

Mẹ Tý trống thay hỏi Tý.

Sao ngày cho cò uống nước đặc thế nó có chết không?

TÝ tự đắc. — Ba không biết, đặc nước béo cò à?

Cửa Thiền Quang

### Công bằng

QUAN TÒA. — Hai đứa cùng giết người, tòa khép án lử hình, có nên ca gì nữa không?

TỘI NHÂN. — Thế thì oan con quá, vì anh ta chém người kia nhung sáu nhát, mà con chỉ chém báu áy có ba nhát thôi. Như vậy tòa nên giảm cho con một nửa mời phết.

QUANTÒA, nghĩ một lát. — Ủ anh nói cũng có lý, vậy anh kia phải bắn sáu phát, còn anh chỉ phải bắn...

RĂNG

Thầy giáo gọi trò Sáu lên bảng để hỏi về bài cách tri:

— Người ta có những thứ răng gì, anh kẽ ra?

Trò Sáu dâng bảng rồi trả lời: — Người ta có răng trắng, răng đen, răng vàng, răng sún, răng sứ, răng mẻ, răng cải mả, răng sún và răng bẩn quốc a.

### Đạy học rò làm bếp

BÀ GIÁO. — Muốn cho sura tươi dè jau không ôi, phải làm thế nào?

HỌC TRÒ GÁI — Thưa bà, cứ đẽ ngayen nô trong bụng con bò a...

### Ngó ngần

— Thưa ông, có một người khách mồn vào thăm ô g.

— Bàn ông hay dàn bà?

— Thưa ông con không biết, vì người ta không bả.



— Còn cái chǎn nǎm thước đâu?

— Thưa bà mỗi lần giặt nó co dì mất một thước, lần này vừa đúng là lần thứ năm.

## « Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

nhanh chóng không và có hại gì không? Càng tập vở càng thẩy béo ra. Vậy có nên tập nữa không?

— Được gầy là cái mơ ước của nhiều người béo, nhưng đạt được không phải là dễ. Chứ có kiêng khem và ăn nhiều thứ độc, như dấm (acide acétique), v.v., mà nguy hại đến sức khỏe. Vận động có thể bớt béo, bớt mọng, thịt chắc và người nhanh nhẹn. Như thế cần gì phải gầy nữa? Người đây có vẻ đẹp riêng. Chỉ nên ăn nhiều hoa quả, rau tươi, vừa bồ vừa không hại.

D. V., Hà-Nam. — Người con gái ai sếp ép uống phải lấy người chồng tàn tật: vì dụ người khùng, người đui... Vin cát trên nhà nhà pháp luật để xin ly dị thì có được không?

— Có thể được, nếu sự tàng tật khiến người chồng không làm được đầy đủ bồn phập. Nhưng không đâu có phải là tàn tật? Trước khi nhà pháp luật can thiệp, nếu có thể thu xếp một cách ổn thỏa được thì hay hơn.

Mr. H. G., Hanot. — Sự cúng lễ bằng ván mả ở nước tự đầu mà có? Sự cúng lễ như thế có ích gì không? Nếu không thì tại sao người ta cứ làm mãi?

— Số chôn theo người chết những thức cẩn dùng như lúc còn sống, có lẽ lâu lão, từ đời thương cờ ở Tàu và Ai-cập, từ khi người ta tin rằng — (mà sự tin này cũng lâu như nhân loại) — người chết vẫn sống bên kia thế giới một cuộc sống riêng. Hồi ấy, các người chết đi đều theo cỗ đồ vật, thức ăn và người bả — những người này bị gắt chết. Nhất các vua chúa lũy chết lại làm nhiều người bị chết theo lâm. Sau dần, giáo tiên hơn, người ta thấy những đồ thực bằng đồ gỗ, và vàng mã có tỳ đầy. Tất nhiên bây giờ chúng ta có thể chắt rắng những vàng mã đó để cất ra tro mà thôi, nghĩa là không ích lợi gì. Nhưng nhiều người vì mê tín vẫn làm theo. Nhưng càng ngày càng ít đó.

Bức Anh, Nam-dinh. — Trong báo N. N. có đăng mục Bảng phái, Chính trị Xã giao, v.v., có công nghiệp cao, giá trị như thế, sao không in từng tập sách nhỏ để bán cho những người chưa được đọc N. N. hoặc đã đọc mà không trù những số ấy.

— Những bài ấy sẽ lần lượt in ra loại sách gọi là Nẵng Nội, do Bùi Nay xuất bản. Hiện đã ra hai cuốn: 1) Mười điều làm niệm. 2) Bán lily nước ngọt. (Cuốn sau này đã bị cấm lưu hành và tăng trữ ở Bắc-kỳ).

### CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

## CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes?

Adressesz-vous à la

**Manufacture CU GIOANH**

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL. 525

# Nghĩa vụ công dân

(Tiếp theo)

**N**HƯ là đã biết, nghĩa vụ tối cao của công dân một nước văn minh là phải bảo vệ lấy cái xã hội đã có công bênh vực những quyền hạn

mất đi của mình. Cái xã hội ấy là nước. Và nước, muốn sinh tồn cũng như một nhà vậy, cần có tiền. Ở một thời đại hiện tại, làm gì cũng cần đến tiền hết thảy. Và những công cuộc có ích chung, là công cuộc của nhà nước, lại cần đến những

tiền lớn. Mở một con đường xe lửa mới, hay mở trường khắp xứ, biết bao nhiêu là công của! Xã hội mưu sao được những việc làm lao ấy, nếu không có tiền. Và tiền ấy lấy đâu ra, nếu không phải là tiền của các công dân gom góp lại.

Vì thế, một nghĩa vụ nữa của công dân, là phải đóng thuế. Bản tuyên ngôn về nhân quyền và công quyền của cuộc Đại cách mạng Pháp, điều thứ XIII và thứ XIV, đã đặt nguyên tắc về nghĩa vụ ấy một cách phân minh rõ rệt:

**Điều thứ XIII.** — Muốn bồi bù cho binh lực và cho nhà nước có tiền để chi tiêu thì cần phải đặt ra thuế công; thuế ấy phải puân bộ cho các công dân cho đều, nghĩa là tùy với tài năng lực của từng người.

**Điều thứ XIV.** — Phàm người công dân nào cũng có quyền được tự mình, hoặc do đại diện của mình xét khoản thuế có cần hay không, được tự do ưng thuận khoản thuế, được xét việc chi dụng thế nào, ẩn định cái phần thuế mỗi hạng bao nhiêu, ẩn định cách đóng thuế cùng là thời hạn đánh thuế.

Vậy bản tuyên ngôn về nhân quyền đã định rõ: công dân có quyền tham dự vào việc làm sở công nho, và có nghĩa vụ đóng thuế theo tài lực của mình.

Sở công nho, hẳn ai cũng biết, là một bản dự định các sở chi và thu trong năm sắp tới. Một điều cần nhất trong lúc lập sở chi thu ấy, là sở phải thăng bằng, nghĩa là số tiền chi ra không được quá số tiền thu. Vì nếu không, lẽ tự nhiên là phải đi vay, mà linh thể một nước mắc nợ nhiều cũng dang buông như tioneer một người công nợ đến tận cõi. Nhưng khác với người thường, tiêu số thu được nhà nước phải tính trước xem những mua vào cần phải tiêu, rồi mới tính đến số thu

dùng: những lúc cần tiêu nhiều thì thuế tăng lên, và lúc cần tiêu ít, thì thuế rút bớt đi.

Nhưng sở công nho không phải chỉ có thể. Một người lính sở chi thu riêng của mình, muốn làm trời đất gì cũng được, có thể hoang hay hà tiện, tùy sở thích của mình. Một nước thì không thể được; vì tiền thu vào là tiền của mọi công dân, vậy phải được mọi công dân bằng lòng là một; và phải tiêu thế nào cho có lợi cho mọi công dân, là hai.

Làm thế nào cho mọi công dân bằng lòng? Ở các nước dân chủ, như nước Pháp, giải quyết câu hỏi ấy rất dễ dàng. Mọi việc chung, và nhất là việc định sở chi thu, đều phải do nghị viện quyết nghị, rồi mới thi hành được. Nghị viện thay mặt công dân, cho phép chính phủ tiêu và thu theo sự quyết định của mình và kiềm sát sự chi thu ấy: như vậy công dân do đại biếu của mình mà tham dự vào việc lập công nho vậy.

Muốn cho sự tham dự ấy thiết thực, hơu nữa, sở công nho không được giấu kín một nơi, mà phải công bố cho toàn thể công dân được biết. Và muốn cho sự chi thu được luôn kiềm sát một cách chặt chẽ, sở công nho không có thể lập theo một thời hạn bất định: vì thế nên mỗi năm, sở công nho lại đặt lại một lần và đem ra nghị viện nghị quyết một lần.

Công dân đã có quyền quyết định những số chi thu chung để tiêu về việc công ích, ẩn là phải có nghĩa vụ tương đương. Nghĩa vụ đem công tâm vào trong việc quyết định, không đòi những món tiêu chỉ có ích cho mình, hay cho một hạng người. Nhất là nghĩa vụ đóng thuế mà đại biếu của mình đã thỏa thuận.

Về phương diện này, lý tưởng là làm thế nào cho công dân đóng thuế theo tài lực của mỗi người, cho thu thuế một cách êm nhẹ, không phiền nhiễu, để cho hầu hết số thuế thu được có thể đem dùng vào việc có lợi cho toàn thể nhân dân.

Nhưng thế nào là một thứ thuế hợp với tài lực từng người? Đó là một vấn đề quan trọng, giải quyết rất khó khăn.

Người ta chia thuế ra làm trực thuế và gián thuế. Trực thuế là thuế lấy ở từng người một, gián thuế là thuế đánh vào một đồ hàng hay

vào một việc gì. Thị dụ như ta đi mua một bao thuốc lá; thế là ta đã chịu một thứ giam thuế nhà nước đánh vào đây trước rồi. Lợi của gian thuế là người ta trả nó mà không biết là trả; nhưng hại của nó, là nó đe nặng lên người nghèo: vì nghèo hay giàu, mua một bao thuốc lá, cũng chỉ trả chừng ấy thuế; là nó đe nặng lên gia đình đông con, vì một gia đình như thế phải tiêu thụ nhiều hơn những người ở vậy.

Trực thuế thì công trình hơn, nếu đánh theo tài lực từng người. Vì thế cho nên thuế hoa lợi công bình hơn là thuế định, vì hoa lợi hiện giờ có thể coi là một nền tảng chắc chắn để xét tài lực mỗi người. Duy nhất thuế ấy khó khăn hơn, phiền nhiễu hơn, vì muốn biết rõ hoa lợi thật của một người không phải là một việc dễ. Riêng ngay về thuế hoa lợi, người ta có thể theo phương pháp lũy tiến hay phương pháp tỉ lệ. Theo phương pháp tỉ lệ, thì một người hoa lợi 100\$ trả thuế 1p. thì người có hoa lợi 1000p. phải trả 10p. Nếu lũy tiến, thì người có hoa lợi 1000p. phải trả nhiều hơn. Thuế lũy tiến lẽ tự nhiên là công bình hơn, và vì thế, ở các nước tân tiến, được dùng hơn thuế tỉ lệ.

Sau cùng, ta không nên bỏ quên một nghĩa vụ nữa của công dân. Công dân phải giữ cho nước có thể sinh tồn được; vậy những lúc biến động, những khi có nạn ngoại xâm, thì bôn phận đầu tiên của công dân là phải hi sinh thân mình để gìn giữ bờ cõi. Đó là nguyên thủy của nghĩa vụ đầu quân vậy.

Nếu thế giới ai cũng yêu hòa bình, muốn trang trải mọi sự khó khăn giữa hai nước bằng những phương pháp hòa bình thì không kè làm gì. Nhưng nếu chung quanh một nước, toàn là những nước chỉ lăm le chiếm đất người, thì nước ấy phải tự vệ đã; công dân nước ấy tự nhiên là có bồn phận đầu quân, mà đầu quân ngay từ lúc hòa bình để những lúc có nạn ngoại xâm có đủ tài lực để chống giữ bờ cõi.

Vậy nếu mục đích của quân đội một nước chỉ là để tự vệ, tự giữ gìn lấy nền độc lập của mình, thì mục đích ấy không ai chán biếcm vào đâu được. Nhưng nếu một nước dùng quân đội để di chiếm đất nước người, đầu phải dùng đến sự tàn khốc cung vây, thì mục đích ấy hóa ra dã man, và công dân của nước ấy không còn cái bồn phận đầu quân đối với nước nữa. Bôn phận của công dân lúc đó là làm thế nào cho nước mình mất cái dã tâm kia đi.

Hoàng Đạo



**VIOXOL**  
Thuốc bồ huyết, chế riêng cho những người thiểu máu, mới ốm khỏi, làm cho đỡ da, chóng mạnh. 1 chai: 10p. 95.  
**VIN TONIQUE DU BON SECOURS**  
Rượu bồ. Một chai: 2p 00  
Chế tại: PHARMACIE DU BON SECOURS  
Mme Nguyễn Bình - Hoằng  
52, Bd Bồng-Khánh - Hanoi - Tel. 454

**BÃOPHÊ**  
Chuyên trị ho gió ho khàn, có cảm tức tiếng. Có thai ho. Ho sặc. Hầm Các bệnh ho mới phát và lâu năm  
**VODINH-DAN**  
CHOLON-SAIGON-PPENN  
VAN-HOA: 8 CANTONNAIS HANOI

# BA ÉCH LỊCH SỰ

(Phép lịch sự: Nên nhường ghế ngồi cho phái yếu)



DONG SON

# TIN VĂN... VĂN của LÊ TA

1940

**T**HED là thường, đầu mỗi năm mới (dù năm tết hay năm ta cảng này), các báo in hình một cái danh thiếp, trong đó có những lời chúc mừng.

Cái tết thường ắt phải cảng ta cảng. Được cơ hội nào để tỏ sự từ tết nhau (dù là sự từ tết già già) ta cảng nên năm lão.

Vậy, nhân dịp năm mới này, Lê ta cảng khai bát bằng mực tiếng chua.

Chào và mừng bạn đọc của Lê ta.

Nưng cần nhất là chào và mừng những bạn vẫn mến Lê ta đã nói đến rồi hoặc sẽ nói đến.

Chào, mừng, và chúc.

Chúc cho các bạn nhiều điều hay.

và trong mọi điều, cái hay về văn, về thơ, về ta làng là cái văn

đáng chúc hơn cả.

Ngoài cho kỹ, đó là một điều thiệt thòi cho người đưa tin trong mục này: nếu văn của ai cũng đều hay, và nếu văn sĩ nào cũng không còn gì là dở hơi, lố lăng hoặc ngần ngại nữa, thì Lê ta làng gì để chế riết?

Sai khía lảng cần sẽ buồn té vì không còn diễn những trò cười.

Nưng nghĩ cho kỹ hơn, đó thực

là một điều đáng mừng mà Lê ta

sẵn sàng được thắng thực hiện.

Người dát cát đầu của Lê ta, quả

vì, dĩ chín bát bê và trên gheo.

Lê ta chỉ châm châm trong tim

những vần phasm có giá trị để

lời nhường lời ngọt khen. Được ca

tụng cái hay cái đẹp ở đời là một

hạnh phúc quá báu. Người ta được

có sự cười tươi sáng trên miệng

và những ý sung sướng rạng rỡ

trong lòng. Ngay ta lại được thêm

bạn, thêm cảm tình: Tôi nói

một nhà văn sĩ có tài bằng những

lời để nghe cho cái tài ông ta, tất

nhéo không phải là một cớ để

ông ta thù tôi, trả lại nữa.

Ác là mới kẽ sơ qua những lời

nho nhỏ mà cái hau của kẻ khác

đem lại cho mình.

Nưng chán thay! kẻ khác nào

có chịu hay để mình khen và để cho

mình được thiện cảm của họ.

Thường thường minh chỉ gặp thấy

chỗ lử trang thành của sự giàn

dở, horizon bình, lối bích. Và những đợt lử áng lát nhiệt thành phủ diễn các điều linh cảm họ bằng các hình thể của văn chương. Họ là một đội quân sĩ nông nỗi ma mẫn nỗi danh, và có xung đột sự nghiệp bằng một chút tài năng quá đỗi nghèo nàn và cái vốn tri thức quá đỗi hèn cỏi.

Họ muốn dựng một cái dài đồ xô, nhưng đem tất cả nghị lực hướng

bình họ chỉ đảo được, như Thiên-si

đã có lần nói, một cái hồ sâu vô cùng.

Đó là cái hồ trống rỗng.

Họ dâng nực cười lắm. Họ làm những việc nực cười của họ một cách kiểng cưỡng khiêu chัง ta phải ngạc nhiên. Lòng quẩn quật áng rất thẳng được một cái gi. Họ đã thẳng rời. Ta không còn đủ sức để cười họ nữa.

Đọc lại những hàng vừa viết, tôi thấy tôi ngăn người ra, có vẻ phản văn. Chẳng biết nên cười cười hay

nên kính ngạc.

Mùa ván khai bát máy này

thoại liên tiếp để chúc mừng.

Thế mà rõ ràng lại dám cáo kinh.

Ấu cung là cái điểm dở cho năm

1940 mới mẻ này.

Tôi sợ nhớ hai câu thơ của Tú

Mỹ viết khai bát rồng năm xưa:

Bầu năm đã bị rồng rời



— Quá đần nôn hói lúc nào?

— Lúc người gác vựa di vắng.

Xin nhắc các bạn

Sáng chủ nhật 7 tháng 1 1940 hời 9 giờ sang đến xem phim :

## MATER DOLOROSA

tại rạp Majestic

Cô 20 Nữ Học Sinh trường Davillier hát nhiều bài rất mới là Côn nhiều chỗ ngồi tốt, xin đến mua vé ngày ở ĐOÀN SỞ ÁNH SÁNG và ở rạp MAJESTIC sáng chủ nhật từ 7 giờ.

Hắn là văn viết ngược đời

qua khát nín.

Và lấy làm lạ.

Bại ỷ tử lè và nhiệt thành nhất định không chế triều ai, và cái nguyên tắc được ca tụng những tác phẩm

hay, có lẽ phải để đến nǎ sau vậy.

L.T.

Bầu năm này, các báo không quên

chúc tụng bạn đọc và những người

có liên lạc với làng hào.

Nhung tôi dám chắc báo nào

cũng quên chúc tụng một người.

Một người có địa vị quan trọng

trong làng chúng ta. Một người

đáng nể vì hơn ai hết thảy.

Đó là... (tôi xin hết lòng thành

kinh khi nói đến người) đó là...

(tôi xin đặt bút đứng dậy chào);

đó là... (tôi có tất cả sự lo sợ và

tâm trạng khi viết tới quý danh)...

Đó là.. (thôi) các bạn đoán ra

rồi — và xin đừng ngả đầu với tôi

đó là bà Kiền Duyệt.

Tri khôn, lúc nǎi đòi mới, khác

nào như người khách mới đến đất

lạ: ngạc và bơ vơ. Tư tưởng

cũng bị chói lòa vì sinh sáng mới.

Nưng (đây mới là sự thực) nhung

câu vi von có đôi chút thơ thản đó,

chỉ là những câu đanh trống lấp.

Chỉ là một cách che đậy, một cách

xia lỗi...

Một cách khôn khéo để nói rằng

chỗ nói được chuyện gì.

Bởi vậy, đến đây mà xin văn...

văn chẳng báo tin gì.

Tin văn... vẫn, kỳ này vừa là tin

dài dòng lại vừa là tin vớ vẩn.

Một lỗi tự thú là một lỗi được

thu một nửa.

Còn một nửa nữa xin các bạn

thả cốt cho.

Nhung, xin thú thực, bây giờ

chẳng biết nói đến chuyện gì.

Vì chẳng có chuyện gì để nói

chẳng hề lại đi làm cái công

việc cũ kỹ và thậm vở ịch, là tìm

chắc làm cho thiên hạ tin có sự

khiêm tồn trong ông Nguyễn

triệu Luật? Hay làm cho ông Nguyễn

triệu Luật tin rằng ông ấy già?

Chả nhẽ mất công bù đến việc

đi tìm cái ý mới trong những tư

tưởng về văn chương của ông

Lưu-trong-Lư? Hay làm nǎ bông

via cái tai trong tiêu thuyết của

ông Lê-Thanh và của mấy «tiêu

thuyết giả» cùng một kiểu ấy?

Chả nhẽ nhất quyết bảo hai

hai là sáu và ông Vũ-dinh-Long là

người khinh việc buôn văn?

Nhung nếu chẳng làm cái việc

mất công то kia thì còn việc gì nữa.

Tri khôn, lúc nǎi đòi mới, khác

nào như người khách mới đến đất

lạ: ngạc và bơ vơ. Tư tưởng

cũng bị chói lòa vì sinh sáng mới.

Nưng (đây mới là sự thực) nhung

câu vi von có đôi chút thơ thản đó,

chỉ là những câu đanh trống lấp.

Chỉ là một cách che đậy, một cách

xia lỗi...

Một cách khôn khéo để nói rằng

chỗ nói được chuyện gì.

Bởi vậy, đến đây mà xin văn...

văn chẳng báo tin gì.

Tin văn... vẫn, kỳ này vừa là tin

dài dòng lại vừa là tin vớ vẩn.

Một lỗi tự thú là một lỗi được

thu một nửa.

Còn một nửa nữa xin các bạn

thả cốt cho.

LÊ - TA

MUỐM DÙNG GỖ NGHỆ

Dinh V.-Tuong

BEN - THUY  
(pres de Vinh)

Tel. 14

## TIẾNG THU

ĐÃ CÓ BÁN THO  
LƯU TRỌNG-LƯ

GIA 1p 50 CUỘC Op 32

Một tập thơ đầy nhạc-diệu, đầy mầu sắc, đầy phong-vị đất nước. Một công trình âm-loat đang-dị mà xinh xắn. In từ đầu Xuân đến cuối Thu mới xong.

Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ-bản. Bla màu.

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN DUC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - HANOI

Các bạn học sinh nhớ hỏi cuốn **NHÀ HỌC-SINH**, bạn sẽ được biết một cuộc đời

thân mật đầy tình cảm nhẹ nhàng, êm-áy của các nữ-sinh ngày xưa.

in rất kỹ-thuật. Giá 1p.28, cước-phí 1p.21

Các ngài văn Âu-phục  
chỉ nên dùng :

CHEMISES  
hiệu MILAN

do nhà MỸ-LẬP sáng-ché.

Vải dẹp, bền, may khéo.

Giá bán từ 1p.60 đến 5p.00

mỗi cái.

Ngài nào muốn mua buôn

xin lại thương-lượng.

**M Y - L A P**

175 - Rue Coton - HANOI

# NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

**Anh-Pháp-Đức chiến tranh —** Hitler cho rằng năm 1940 sẽ định đoạt xong cuộc chiến tranh Anh-Pháp-Đức. Song chúng nón một năm nữa chiến sự của Đức mới có thể hoàn bì để dừng vào một trận công kích lớn nên có lẽ vì thế mà trong khi chờ đợi, Hitler lại định mở một cuộc « tấn công hòa bình ». Có tin tòa thánh và chính phủ Ý có ý định đề duy trì hòa bình, nhưng người ta tin chắc rằng Anh-Pháp không chịu, sẽ chiến đấu đến cùng.

Anh đã tăng số quân lên tới 2.750.000 người.

**Nga-Phần chiến tranh —** Nga sy các nước xô vào giúp Phần Lan nên quyết định đánh gấp mấy trận lớn để chống kết liễu cuộc chiến tranh.

Nga và Ý đều rút đại sứ về vì việc đánh Phần Lan: Ý đã gửi khí giới giúp Phần và biếu tinh bài Nga-số-viết trước tòa lãnh sự của Nga.

Bại-sứ Anh ở Moscou cũng vừa bị gọi về nước và không chắc trở lại Nga nữa.

**Trung Nhật chiến tranh —** Nhật dự định đánh Vai-Nam, Tù-xuyên và Thiểm-tây.

— Tướng Long-Vân được chính phủ Trung-ương cử giữ một chức quan trọng trong quân đội.

— Nhật chưa lập xong chính phủ mới ở Tàu, vì Uông-tinh Vệ muốn cho chính phủ ấy hoàn toàn độc lập.

— Hiệu ước đánh cá Nga-Nhật đã ký.

Các đồng lý ra đầu quân không bị bắt buộc phải từ chối, sẽ được chính phủ cử người thay trong khi tại ngũ và khi mẫn khóa lại được giữ chức cũ.

## DOCTEUR NG.-MANH - THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ

CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand Beaddha

Téléphone : 830

Médecine générale et infantile

Dermato - vénérologie

Rayons X — Rayons U.-V et I.-R

Diathermie — Ondes Courtes

Courants Galvano - Faradiques

### CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.

Soir : 3h. à 6h.

## VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ





Sữa

# NESTLÉ

*Hiệu Con Chim*

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Nhà xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hãng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL

53 RUE DU CHAMVRE  
HANOI



5 fleurs  
**FORVIL**  
farfumé Poudre à Lèvres

## Bleuson - Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa  
lạnh. Áo len, áo sợi, đầm các kiều, các lối, các màu.  
Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI  
87-89, ROUTE DE HUẾ  
— HANOI —

## Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà tối kỳ ở cũ !  
Muốn tươi nên giữ màu da !  
HOA-KỲ RỰC CHỒI nên soa !  
Dung-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !  
Vừa giản huyêt, lại vừa rắn cốt !  
Về doan-trang đẹp tốt như không !  
Ngày xuân càng đượm sắc hồng !  
Càng tươi màu thắm, càng nồng tinh yêu !

Giai-thiệu ban gáy.  
Bản-Thi HỒNG-LOAN

## Đã có bán

### NGÀY MÓI

của THẠCH - LAM

giá 0\$55

### CON CÁ THÂN

của HOÀNG - ĐẠO

(Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng)

giá 0\$10

## Còn một sò rất ít :

HỎN BƯỚM MƠ TIỀN

Op 50

ĐỒI BẠN

Op 55

BÌ VỎ

Op 55

TRƯỜNG VÀNH MÓNG NGƯA

Op 35

## Sắp có bán

### Mai-Hương và Lê-Phong

của THÈ - LÙ

### THỪA TU'

của KHÁI - HƯNG

## POUDRE

### TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.



Agents: F. Maron A. Rochat & Cie  
45 Bd Gambetta — HANOI

Thuốc quần  
và xì - gà

# MELIA

Hút ẩm dạng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

## CHIỀU

TIỂU-THUYẾT CHUA HÈ IN VÀ  
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

— Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống...  
— Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tàn...  
Nhưng... cứ mỗi khi chiều xuống băng-khuông thì chúng ta đều thấy  
thiết-tha nhớ lại, và lòng rười-r rượi buồn theo với bóng chiều rơi...

Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn nồng-dị và nhẹ-nhang —  
cái sở-trường của tác-giả « NẮNG ĐÀO », « DUYỀN BÌCH-CÀU » —  
đề là những cảm-giac và cảm-tịnh rất tinh nhí. Đầu năm tây này  
sẽ có bán, mỗi cuộn 0p.40. Mua buôn mua lẻ hỏi nhà in Lê-Cường

96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu-thuyết của Lưu Trọng-Lu,  
« TỈNH VÀ LÝ » tiểu-thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Ha-hành » 560 trang 1p.15, tiểu-thuyết Hanoi rất ly-ký — « Lá huỷ-thú » 590 trang 1p.10, lịch-sử tiểu-thuyết rất cảm-đọng. — « Đảng Hắc-Long » 272 trang 0p.50 — « Do thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện trinh-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 1p.00, « Vạn lý tình hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh-tếng của Tào, thi-sĩ Trần Tuần Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khoa » 0p.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền từ minh chưa lấy các bệnh bằng thuốc Nam được khôi — « Giết mẹ » của Vũ Trọng Phụng dịch, 0p.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu-Thuyết Thứ Năm trao bộ 45 số, từ số 16 Octobre 1938 đến số 45, 31 Octobre 1939, đóng làm một cuộn 3p.00. Bài lý mua nhiều được 25% gửi C.R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

## THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhúng, Tầm-gửi cây giàn cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng-ha-thảo, và nhiều vị thuốc bồ-qua-gia theo trong bài thuốc Trường-Sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt ma ngán). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyêt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào ngo-hỗng. Uống rượu này ăn ngon miêng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhứ lâu, bồ-tinh, sinh huyết, thanh sắc quang-nhuận. Trị được các lát-bệnh, suố-dời mạnh khỏe, trê-mỗi-không-giá. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người náo-yếu đau nhức dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả. Những người đau móm khòi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tịch, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vang da (cả trong lòng trắng coa mắt cũng vàng), bệnh tè-thấp, bệnh nhức xương, bệnh ốm không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ốm: giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điều, ra khí hư, những người lạm-tiên không đều, nước tiểu không trong

uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.  
CÁCH DÙNG : Hộp lớn (gia 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (gia 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ nay dày giá 3p.00 uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc thật thi thoảng. Nếu muối đặc, muốn lỏi, ngâm thật nhè banh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quen, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồi, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đái-kè trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bõi nhức đầu, thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão-đáu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bồ bao sáp dì. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tag, có chán-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé

## Nhà thuốc Hồng - Khé

Tổng-cục tại 88 Rue de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng bội-tinh vào và bằng cấp bân-khen. Mua thuốc Hồng-Khé, xin nhận kỹ giấy hệu-phat 12 tag có chán-phủ chứng nhận kẽm lâm-thuốc già. Có hieu-sách Gia-Dinh Y-dược và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi Linh-hoa giao-ngân đi các nơi.

## AI MỞ MỸ-VIỆN? THỢ CẠO

Nên mua máy uốn tóc: 100p. — 200p. — 400p. — đèn 1800p. — Máy điện Rayon Violet: 80p. — 150p. Máy sấy tóc: 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi: 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sca nắn): 9p. — 45p. 240p. — Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. — tordeuse điện: 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vaporo lumineux: 250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard 18p. — Kim uốn tóc thường: 1p.80 — 2p.80 — 9p.50 — Thoốc uốn tóc permanence: 1p. — 2p. — 3p. — Parms (fabrication américaine) làm lỏng mi dài cong  
Nếu mua máy, xin dậy cách làm cẩn thận, chắc chắn

đặc biệt trong một tháng. Răng đèn đánh trắng. Uốn, uốn tóc: từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở, Người khờ, gãy, béo, seo chứng cá, nè, tần nhang, giảm, săn. Máy điện Âu-Mỹ.

AMY thu nứa tiên

MỸ-VIỆN AMY 88, HÀNG THANH 88 - HANOI



Imp. Thuỷ-Ký, Hanoi Tel 809

Le Gérant Nguyễn K. Hoàn